

SỐ 95 — GIÁ: 0\$15

11 JANVIER 1942

Trang-Bác

Chủ-nhật

NGUYỄN-DOÃN-VƯỢNG CHỦ-TRƯỞNG



SỐ "XE-ĐẠP"

Chiếc xe-đạp đầu tiên có một cái xà ngang bằng gỗ đặt lên hai bánh xe bằng sắt. Muốn cho xe chạy phải luôn luôn đạp hai chân xuống đất, về sau người ta mới nghĩ ra cái bàn đạp và ông J. B. Dunlop là người có sáng kiến bơm hơi vào bánh xe để đi cho đỡ xóc.

KHÔNG! NĂM NAY CHÍNH LÀ 1946 MỚI ĐÚNG

QUÁN CHI

— Năm nay là năm thứ mấy, theo tây-lịch? Chúng tôi hỏi người bạn.

— Anh hỏi thật, hay là hỡn nhau đấy? Có lẽ anh coi tôi như người trên rừng mới xuống chằng? Bạn chúng tôi lấy làm lạ về câu hỏi.

— Không! câu hỏi chân-tình: theo tây lịch năm nay là năm gì?

— Thì 1942 chứ gì, lại còn phải hỏi.

— Đã chắc đúng thế chưa?

— Ồ! còn sai thế nào. Không thấy nhan-nhân lịch năm mới 1942 người ta bán khắp nơi kia à. Vả lại tuế nguyệt luôn luôn đi tới, cho khi nào nó nhảy bỏ hay trượt lui. Năm ngoài 1941 thì năm nay 1942, đưa trẻ lên ba cũng thừa biết.

— Đã đành! Nhưng nên bây giờ có người nói với chúng ta thế này, thì chúng ta có lấy làm lạ không: năm nay đáng lẽ 1946 mới đúng, không phải 1942 đâu?

— Có sự lạ thế à? bạn chúng tôi sống sót, không hiểu.

○

Mà lấy làm lạ là phải. Rõ ràng năm nay 1942, mà bảo rằng đáng lý thì phải 1946 mới đúng là nghĩa làm sao?

Ta nên biết trước xưa, các nước có văn-hóa tới có trong thiên-hạ, như Trung-quốc, Ấn-độ ở phương đông, Hy-lạp, Ai-cập ở phương tây, đã biết làm lịch định năm chia tháng cả rồi. Đại-khái cái nguyên-tắc không khác gì nhau mấy: nghĩa là mỗi năm cũng có bốn mùa, mười hai tháng, gồm có 360 ngày hay là 365 ngày. Vì dụ âm-lịch, tính theo tuần trăng, tức là lịch Tàu mà các nước như ta với Cao-ly theo dùng từ xưa đến giờ, mỗi năm có 360 ngày, thì trong năm năm lại có hai lần nhuận, mỗi lần nhuận là một tháng: như năm, Tân-tị dư ra một tháng sáu nửa, ấy là năm nhuận đấy. Còn lịch tây lấy độ số mặt trời làm gốc, 365 ngày một năm, thì chỉ nhuận ngày vào cuối tháng hai: năm nào nhuận thì tháng hai 29 ngày.

Có điều, các xứ ở tây phương mấy nghìn năm trước, kể về nguyên-tắc thì tuy cùng lịch thái-dương, nhưng đến cái ngày mừng một

đầu năm, thì lại rắc rối bất-từ: xứ này nhận nguyên-đán là ngày này, xứ kia lại kể ngày khác.

Văn-minh Ai-cập phát nguyên nhờ sông Nil, hằng năm cứ đến ngày có ngôi sao Lang-tinh mọc, tức ngày 20 tháng bảy, thì nước sông Nil bắt đầu tăng lên. Họ bèn lấy ngày ấy là ngày đầu năm.

Lịch La-mã lại kể đầu năm vào ngày mừng một tháng ba.

Khắp cả Âu-châu thuở ấy, mỗi miền, mỗi dân-tộc, có một ngày đầu năm riêng của họ, chẳng ai giống ai.

Cao đến về sự tính toán số năm, mỗi dân mỗi xứ cũng chỉ phỏng tính cái thời-gian mình phát-nguyên hay lập-quốc được bao nhiêu lâu, thì kể niên-niên theo. Như thế thì phiêu-phức lung-tung, trong việc quốc-tế giao dịch, về mặt ngày tháng, còn biết lấy gì làm bằng cứ cho được chắc chắn, nhất trí.

Nhờ có văn-minh của đạo Thiên-Chúa ra tay lần lượt sửa sang cả những sự rắc rối sai lầm đó.

Thoạt tiên, vào khoảng năm thứ 525 sau Thiên-chúa giáng-sinh, giáo-sĩ Denis le Peit, người Pháp, mạnh bạo đứng lên cải giảng giải, hô hào các nước cùng nên lấy cái năm của đạo Thiên-chúa bắt đầu kỷ-nguyên trở đi mà tính niên-niên cho đều như nhau. Chính ông thực-hành cái nguyên-tắc ấy ở Pháp trước hết, rồi nước này nước kia thấy tiện, cũng bắt chước theo. Ấy thế mà kéo dài đến ba trăm năm về sau, các nước Âu-châu mới thông-dụng đều cả.

Nhưng giáo-sĩ Denis tính toán kỷ-nguyên thế nào không biết, sai lầm đi mất bốn năm. Cái năm người ta kể ra thứ nhất đó, thì đạo Thiên-chúa đã kỷ-nguyên từ những bốn năm trước rồi. Thành ra đến năm nay, kể lịch tuy là 1942, nhưng đáng lẽ 1946 mới phải là vì thế.

Cổ-nhiên người xưa cũng thấy chỗ tính lầm ấy, nhưng đã hơi muộn. Người ta nghĩ một việc đã dĩ-nhiên, đã trở nên phong tục ai vậy thông-dụng lâu ngày và thành cơ-sở vững-

(xem tiếp trang 6)

Chinh người Tàu đã phát minh ra bánh xe:

then chột
của xe cộ
ngày nay
NG. DOãn-VƯỢNG

Từ bao nhiêu thế-kỷ, muốn đi đây, đi đó, muốn dài tãi, người đời chỉ biết có mấy lối vận-tai như đi bộ, đi cang, gồng gánh, cưỡi ngựa hay dùng súc vật để kéo xe, chở hàng.

Hàng mấy ngàn năm những lối vận-tai này vẫn không thay đổi gì mấy, vì những lối vận-tai đó đều nhờ sức người, sức vật cả — mà sức người và vật thì bao giờ cũng chỉ có thể thôi. Họa hoàn đời lúc có thể đi nhanh hơn được là nhờ khi nào gặp được người phu khỏe, con ngựa hay.

Kỳ thủy người thường có chỉ quen bộ hành, nên thời bấy giờ có nhiều người đi rất khỏe và rất nhanh. Chúng tôi không hiểu người xưa đi nhanh được chừng nào, chỉ thấy trong sử có chép lại rằng năm 480 trước Thiên-Chúa giáng sinh, có một người lính ở thành Marathon sau khi chạy trong 4 giờ đồng hồ được 28 cây số để về báo tin cho dân Hi-lạp biết rằng quân Hi đang đánh nhau với quân Ba-ly ở Darius, thì hết hơi kiệt sức lăn ra chết.

Và về đời vua Mục-Vương nhà Chu bên Tàu — cách đây 3000 năm — có một người tên là Luật-linh chạy nhanh như gió; lúc chết được Ngạc-Hoàng phong làm Tiền-quí chuyên việc đem các hiệu lệnh của Thiên-lôi...

Sau này người ta mới nghĩ cách dùng súc vật để đỡ người trong công việc vận-tai. Con bò và con lừa là hai con vật trước tiên được người ta dùng để kéo xe chở hàng, trước cả ngựa.

Những chiếc xe đầu tiên dùng để cho lừa ngựa kéo là những xe không bánh (traineau) vì thời bấy giờ người ta chưa biết đến công dụng của chiếc bánh xe. Về sau không biết bởi tại sao mà người ta lại biết dùng bánh xe. Có lẽ tự nhiên người ta nghĩ đến cái trục lăn (rouleau) và cái bánh xe cũng tiến chắc là một khoanh gỗ cắt ở một thân cây ra.

Các nhà khảo cổ thì cho rằng người ta đã biết dùng bánh xe trước khi dùng trục lăn;

tuy nhiên người Ai-cập là người có một nền văn-minh cổ nhất thế-giới, thế mà 5,6000 năm trước đây cũng vẫn chưa biết tới việc dùng bánh xe, cả trục lẫn cũng chưa biết dùng.

Mãi về sau mới thấy trong một bức chạm của người Sumerien cổ từ 4000 năm hình chiếc bánh xe.

Thế thì phát minh ra chiếc bánh xe trước nhất có lẽ là người Trung-hoa. Vì cứ theo như sử-lâu đã chép thì trước Thiên-Chúa giáng sinh hàng 4000 năm, nghĩa là tính đến nay là 6000 năm, ở Trung-Quốc đã bắt đầu có xe từ đời vua Hiên-Viên. Nhân một hôm nhà vua trong thấy có hồng quạ tròn mà ngại người ra cách chẻ bánh xe và làm xe.

Vua Hoàng-đế đánh nhau với Xuy-Vưu b, Xuy-Vưu dùng phép làm mù bụi đầy giờ! quân lính không biết đường lối nào mà đi. Vua phải chẻ ra chiếc xe chỉ nam đi trước dẫn đường cho quân lính.

Đời vua Văn-Vương nhà Chu, nước Việt-Thường sang công, không biết lối về. Chu-công chẻ ra xe chỉ nam để cho về nước.

Một chiếc xe chỉ nam một bánh của người Trung-hoa. Xe này có buồm và dây di vữa nhờ sức người và sức gió



Từ đời Chu nghề kéo xe đã phát đạt. Việc chinh chiến lấy xe làm phần quan yếu, nên thường có những xe chiến dùng xe xông trận đánh nhau. Các nước đều lấy số chiến xe nhiều ít phân mạnh yếu. Theo chế độ nhà Chu, Thiên-tử có muôn cỗ xe, Chư hầu ngàn cỗ xe, đại phu có trăm cỗ xe.

Đời Xuân thu có một người tên gọi Trác-Luân giỏi nghề đóng xe.

Các xe đều dùng ngựa kéo, xe Thiên-tử có sáu ngựa kéo, Chư-hầu bốn, đại phu hai.

Theo những sách cổ có nói về chế độ dùng xe — như thi Tiểu Nhung trong kinh Thi nói về các xe ngựa đời Chu kể lại rằng dây buộc và dây cương xe đều dùng bằng da và thêm các vế trang sức cho đẹp.

Một xe cần dùng trong việc dụng binh, nên từ đời Chu đã liệt nghề cầm cương xe vào một khoa học trong sáu khoa (lễ, nhạc, xạ, ngự (cầm cương xe), thư, số.

Xem như thế thì biết rằng chiếc bánh xe bắt đầu có từ những nước ở Á-đông mà ra.

Thế là việc làm được xe có bánh và đóng ngựa, lừa cho kéo xe đã đánh dấu sự tiến hóa của loài người, đã chinh phục được loài vật dùng làm « động cơ » kéo xe chở hàng cho buôn.

Kỳ thú, việc đóng bò, ngựa vào xe cũng rất cầu thủ, nên những xe đó không chở được nặng và đi không được nhanh. Mãi đến thời Trung cổ, người ta mới nghĩ ra được cách mắc dây cương vào vai ngựa như không thất vào cổ như trước, con vật không bị nghẹt cổ, tắc họng, yếu sức, nên kéo được nặng và đi được nhanh hơn.

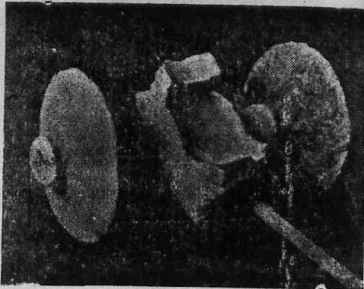
Từ khi có xe bò, xe ngựa — nói cho đúng ra là từ khi có bánh xe — người ta mới nghĩ cách mới mang đường sá cho xe chạy.

Trước kia di bộ, đi ngựa, đi cáng, gồng gánh thì đường đi nhỏ hẹp, gồ ghề đến thế nào đi cũng được.

Những người đầu tiên đã nghĩ ra việc lập đường cho xe chạy là người Ai-Cập, Chaldean, Assyrien và Ba-Tur, còn việc mở mang đường sá, làm cho rộng rãi, phẳng phiu là công của người La-Mã. Những đường sá ngày nay ở nước ta và ở khắp các nước trên thế giới đều là đắp theo kiểu của người La-Mã cả.

Có đường sá, việc thông thương được tiện lợi, dễ dàng thì xe cộ cũng mở mang từ đấy.

Mỗi dân chỉ có hai thứ xe: xe chở hàng nặng thì có bốn bánh, dùng bò kéo, chậm chạp nặng nề, và một thứ ngựa kéo có hai bánh thì nhẹ nhàng, nhanh chóng dùng để



Cái bánh xe đầu tiên là một khoanh gỗ cắt ở một thân cây

đưa tin phát lệnh của nhà vua, hay dùng trong khi chinh chiến.

Thế rồi số xe mỗi ngày một tăng lên và qua mỗi thời đại lại thay hình đổi dạng khác nhau mãi cho đến cuối thế kỷ thứ XVI người ta mới nảy ra cái mộng muốn « đi xe không ngựa » và đến cuối thế kỷ thứ XVII ở Đức, ở Hà-Lan, ở Pháp, người ta nghĩ ra được cách dùng bàn đạp (pédale).

Cũng về cuối thế kỷ XVII người ta lại nghĩ đến cả việc dùng hơi nước cho chạy động cơ. Nhưng sang đến giữa thế kỷ XVIII mới có một viên kỹ sư trong quân đội Pháp tên Cugnot chế ra được chiếc xe đầu tiên chạy bằng hơi nước. Kể từ đến người nước Anh-cát-lợi đứng đầu việc mở mang công cuộc đóng xe chạy bằng hơi nước, và từ năm 1825 đến 1840 việc dùng xe hơi chạy bằng hơi nước, thay người, ngựa trong việc vận tải được khắp các nước hoàn nghén nhiệt liệt như họ đã hoàn nghén chiếc ô-tô đầu tiên năm 1895.

Các bạn xem đó thì biết ô-tô và xe-đạp có một sự liên lạc mật thiết với nhau thế nào — vì cả hai, đều là những sự đặc biệt lớn lao trên trường vận tải; cùng chung một lịch sử, nên khi làm số báo về xe đạp chúng tôi không thể không nói tới ô-tô được.

Một ngày tháng sáu năm 1791 trong vườn rộng thênh thang ở điện Palais Royal thiên hạ xúm đông xúm đổ xem một thanh niên ngỗ nghịch đang cưỡi lên trên một cái xe bằng gỗ tròn đặt lên hai bánh xe. Thanh niên ấy luôn luôn đạp hai chân xuống đất để đẩy cho chiếc xe chạy. Đó là chiếc xe đạp đầu tiên. Phong trào xe đạp bắt đầu sôi nổi từ đó.

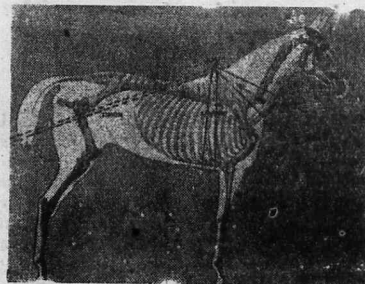
Cái xe đạp cũng như những xe cộ khác đã

trải qua nhiều thời thay đổi mới thành ra cái xe đạp ngày nay.

Xe đạp năm 1817 thì bánh trước có khóp. Mãi đến năm 1840, ông Michaux phát minh ra được chiếc bàn đạp và chứng tỏ rằng có thể có luật thăng bằng. Từ đó xe đạp được thông dụng, nhất là từ năm 1878 đến 1890 nghĩa là thời kỳ mà người ta tìm ra được phương pháp nhân sức nhanh của mỗi vòng đạp.

Những chiếc xe đạp hai bánh đầu tiên cũng có nan hoa vành bằng sắt, có yên đệm bần hơi tuy vậy người ngồi trên xe vẫn bị xóc lắm. Người ta liền nghĩ đến cách lấy cao-xu bọc ra ngoài bánh xe cho đỡ nảy.

Mà người có sáng kiến bọc cao xu vào bánh xe đầu tiên là một người Anh tên là J. B. Dunlop.



Ban đầu người ta mắc dây cương vào cổ ngựa, con vật bị nghẹt cổ yếu sức nên chỉ kéo được nhẹ

Vào năm 1887, nhân một hôm người chơi trong vườn xem cậu con trai lên 10 tuổi đi xe đạp vòng quanh trong vườn, ông nhận ra rằng bánh xe bằng sắt không tiện lợi tí nào, đi vào đất thì đất lún đạp nặng nề không được nhanh, mà đi lên vỉa hè thì nảy quá.

Ông đang phân vân nghĩ ngợi thì vụt nảy ra một ý kiến lấy cao su bọc vào vành bánh xe. Ông Dunlop không những là một người có trí quan sát mà thôi ông lại còn là 1 người có óc thực tế. Ông nghĩ như thế rồi ông thực hành ngay. Sau khi kiểm được một miếng cao su rộng, ông lấy một cái gậy quắn cao su vào làm thành một cái ống rồi dùng cao su nước dán lại. Ông nối hai đầu ống vào với nhau và đục một cái vát con ở giữa. Xong đầu dây ông đem cái ống cao su đó quấn vào chiếc bánh xe buộc bởi một miếng vải, rồi lấy bơm, bơm hơi vào cái vát đã đục sẵn.

Thế là ông đã phát minh ra được chiếc lốp cao su đầu tiên!

Kể từ đó mà đi, xe đạp được nhiều người biết lắm. Tuy vậy giá một cái xe đạp hồi đó cũng còn cao nên chỉ những người có tiền mới dám mua dùng còn những người buôn bán thường thường thì không dám. Có thể gọi xe đạp là một thứ xe xỉ phẩm.

Phàm ở đời những thứ gì cần thiết cho đời sống của chúng ta, nếu lúc đầu mà là thứ xa xỉ thì cũng chỉ là sa xỉ trong một thời gian « mới có bao giờ cũng lạ ».

Chẳng bao lâu người ta tìm cách làm cho giá xe đạp rẻ đi. Thêm vào đó, nay nhà nước mở cuộc triển lãm, mai nhà nước mở cuộc thi kỹ nghệ, nghề làm xe đạp chẳng mấy lúc đã thịnh hành. Trong một năm có hàng trăm người mở xưởng làm xe đạp; nhãn hiệu này cạnh tranh với nhãn hiệu nọ, người ta không đẩy bán xe đạp với những cái giá rẻ hơn lại còn luôn luôn tìm cách làm cho xe đạp mỗi ngày một hoàn hảo hơn, mỗi ngày một đẹp hơn.

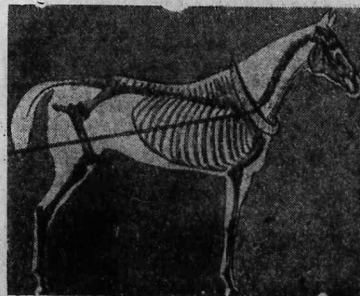
Lúc đó xe đạp đã chạy nhanh lắm. Những mác tốt được nhiều người chuộng lắm. Và những ông chủ xưởng nào cũng cho rằng xe đạp ở nhà mình tốt hơn.

Bởi vậy, một bữa kia có một ông chủ nọ xuống lên rằng:

— Ôi! người nào cũng khen xe mình tốt biết tin ai bây giờ? Chỉ bằng tôi làm cách này: có mười nhàn xe đạp tốt, bây giờ ta tìm mướn, tay đi xe đạp cân nặng bằng nhau cho họ đạp thì ai về nhất, ấy là mác xe ấy tốt.

Thì xe đạp bắt đầu từ đó. Người ta hết sức

Về sau người ta mắc dây cương vào vai ngựa, con vật kéo được nặng và đi nhanh hơn



Năm nay có phải 1942 không?

vàng lắm rồi, thôi thì cứ để y theo thế mà dùng với nhau là phải hơn. chả cần phải sửa đổi xê-xích nó lại làm gì.

Hồi thế-kỷ thứ 8, thứ 9 trở đi, niên-hiệu Thiên-chúa đã được thông-dụng khắp Âu-châu rồi, các nước mộ-đạo lấy ngày hôm 14 Avril làm ngày đầu năm mới, chứ chưa phải ngày 1er Janvier như bây giờ đâu. Vì hôm 14 tháng tư là ngày Thiên-chúa phục-sinh (Pâques).

Mãi đến cuối thế-kỷ 16, đức giáo-hoàng Grégoire sửa lại lịch cũ cho được thuận tiện, nhất trí, lấy 1er Janvier làm ngày đầu năm. Ấy, tức là lịch tất cả thế-giới đều dùng ngày nay, vì bởi đức giáo-hoàng Grégoire - cái tư-ving ban-bố, cho nên có tên gọi là *Calendrier grégorien*, mà chúng ta gọi là lịch tây, hay dương-lịch, công-lịch cũng thế.

Ban đầu, lịch Grégoire mới ra đời, các nước theo về cùn-giáo thì nhất loạt tuân theo ngày, đây có mấy nước như Đức, Thụy-điền, Đan-mạch, còn họ giữ lịch cũ, ăn tết vào ngày 14 Avril như trên đã nói. Đến khoảng năm 1700, họ mới đổi theo như người ta. Còn nước Anh thì chần chờ thủ-cụ cho tới năm 1750, mới chấp họ bản lịch cũ đi.

Ở nước Pháp, năm 1586, dân-gian cũng ăn tết nguyên-đán theo như tục cũ, nghĩa là ngày

lễ Phục-sinh 14 Avril. Nhưng vua Charles IX hạ dụ đổi mới, nhất định từ năm sau (1587) trở đi, lấy 1er Janvier làm ngày đầu năm. Thành ra năm 1586 ở Pháp, bắt đầu từ 14 Avril đến 31 Décembre thì hết năm, chỉ có tám tháng với 17 ngày.

Chắc ai cũng nhớ nước Tàu hơn mười năm nay, chính-phủ ra lệnh thi-hành dương-lịch, cùng các nước Âu-Mỹ, Nhật-bản ăn tết vào ngày 1er Janvier, và khuyến dân bỏ hẳn âm-lịch cùng các thói tục mê-tín. Nhưng hàng năm đến ngày nguyên-đán âm-lịch, chúng ta vẫn thấy người Tàu họ tiễn ông Táo, cúng Thổ-công, mặc áo mới, đốt pháo dây, tóm lại họ ăn tết theo lịch cũ, xa-hoa rực-rỡ chẳng kém ngày xưa tí nào.

Người ta bảo một việc cải-cách nhất-sơ, bao giờ cũng có thể người không, bỗng chốc khó lòng nhất-luật.

Thì hồi xưa ở bên Âu-châu, lúc lịch mới Grégoire thi-hành buổi đầu, dân-gian cũng có sự lộn xộn bất cứ như thế. Những người thủ cựu vẫn ăn tết 14 Avril, trong khi các nhà duy-tân đã đón rước năm mới từ hôm 1er Janvier kia rồi. Có lắm người lại cần kỳ, xoi cả hai tết. Vì thế mà có nhiều chuyện buồn cười xảy ra: phải mới chong ghẹo phải cũ.

Cứ đến trước hôm 14 Avril, phải cũ sửa soạn ăn tết, thì phải mới chiếu lệ, trán-trọng giả đồ lễ tết nhành là hộp kẹo no, gói bánh kìa. Nhưng khi hi-hung mới ra, thì thấy không giấy lộn thì đất bùn, làm cho phải cũ bị lừa, tức giận dẫy gan tìm ruột.

Bởi vậy, người ta thiết-từc Âu-châu đến giờ vẫn có thành-tục hằng năm đến ngày mừng một tháng tư, ai nấy tha hồ chong ghẹo đánh lừa nhau cho vui, có lẽ phải-nguyên từ đó cũng nên.

QUÂN-CHI

Lớp dạy đi thi tú tài ở Tri-Tri

Lớp dạy đi thi Tú-tài tây (cours de préparation au Baccalauréat) do MM. Nguyễn Khắc Kham và Ngô-duy-Cần trông nom ở hội quán hội Tri-tri 53 hàng Quạt trước đây về buổi tối, nay dạy ban ngày bắt đầu từ 1er Janvier 1942.

Mỗi tuần 18 học 21 giờ:
Littérature 5h, Math et Physique 5h,
Anglais 5h, Hist. et Géog. 5h,

CÁI XE Ô TÔ Ở BẮC-KY TRONG BUỔI GIAO THỜI

Thuật theo tài liệu của ông P.D. người Pháp đầu tiên đã cầm thì cuộc phát hành cầm lái ô-tô cho các ông tài xế An-nam

Mở đầu cho một kỷ

nguyên mới

Ngày nay, từ thành thị đến thôn quê, ai cũng biết rõ xe ô-tô là cái gì rồi. Hầu hết dân ta đã được hưởng sự tiện lợi của con ngựa máy đó.

Nhưng ta hãy trở lại bốn mươi hai năm về trước... Năm 1901!

Năm mở đầu cho thế-kỷ thứ hai mươi, năm mà bên kia trời Tây đương tung bùng một cuộc đấu xảo triển-lãm to nhất thế giới - đấu xảo Paris - và cũng là năm mà người An-nam được trông thấy lần đầu một con quái vật bằng sắt, cũng biết chạy tứ tung, biết gầm gè và biết thở hơi thở khói như những ngưi máy mà của cụ Gia-Cát Không-Minh vậy. Và con quái ấy có cả người cưỡi nữa. Người cưỡi là một nhà thực dân Pháp, đội mũ *Ca-nô-chi-ê*, tức là mũ mũ rom vành rộng, mặc đồ y phục thuộc địa trắng lốm lốm...

Con quái vật bằng sắt ấy - các bạn đọc giả tất đã đoán ra - tức là chiếc xe hơi đầu tiên ở Đông-kinh Hà-nội vậy.

Nhưng nói cho đúng trước khi các đường sá ngoài Bắc được ban hành để cho các xe ô-tô dật bồng bành cao su lên, dân ta đã được mục kích những chiếc xuống máy bon bon trên mặt sông rồi. Bởi vì thử thử, các đường sá rất hiểm, mà có chàng nữa, cũng bắt tiện cho ô-tô qua lại, vì đường lối lổm vụng trâu và lại nhỏ hẹp. Cho nên, người Pháp đã khéo lợi dụng những con đường thủy, tức là các con đường thiên tạo, vào việc thông thương, và trước hết mới nhập cảng chiếc xuống máy đó. Như thế nghĩa là chiếc xuống máy được vinh dự là mở đầu cho kỷ nguyên cơ khí xứ ta.

Chiếc ô-tô đầu tiên đã bị nạn... khan ót-săng!

Đã đành là chiếc xe hơi thử nhất không lấy gì làm hoàn hảo. Nó đã bị nhiều bước lộn dận trên dải đường đá xanh Hà-nội - Hải-phòng. Luôn luôn nó bị liệt máy, cứ l-l-l om

người ta trên con đường thiên lý, dưới một bầu trời nắng chang chang. Có thể ví nó như một con ngựa bất kham, hay như một chú lừa cứng cổ.

Có lần nó không chịu chạy, vì người ta không có thức ăn mà đồ cho nó. Thiếu dầu săng! Mà có ai dám ngờ rằng cái vụ khan dầu hỏa hiện thời chỉ là vụ khủng hoảng thứ hai trong lịch-sử cơ khí đất Bắc? « Năm 1901 - lời ông P.D. - tôi phải lĩnh trách nhiệm đi tìm ót-săng cho chiếc xe ô-tô đầu tiên. Tôi đi lùng trong khắp châu thành Hải-phòng, mới thấy ở tiệm Charrière một chiếc thùng dầu cỡ nhỏ, bỏ vương vất trong một xô (tôi ở nhà hàng. Và người chủ nhà thành thực bảo trước cho tôi biết rằng chiếc thùng dầu đó đã vơi quá nửa, vì để lâu nên há hơi cạn đi... »

Hãng dầu hỏa thứ nhất

Nạn khan dầu trên kia xảy vào năm 1901. Ta cũng nên nhớ rằng việc bán dầu hỏa hồi đó chưa có tổ chức hẳn hoi. Mãi đến năm 1904, một người Ấng - Lê - Ông Hislop - đứng lên mở ngôi hàng bán dầu iừng thùng một. Hồi ấy đã làm gì có những cỗ ết-săng bơm máy như bây giờ. Hãng dầu ấy có tên là Asiatic Petroleum Company.

Sau đây là thuận tiện cho ô-tô cũng chưa có mấy. Ở vùng Hải-phòng, chỉ có những con đường đi Đỗ-son, đi Kiến-an là con khá. Đường đi Núi Đèo, đi Phi-Liệt khó khăn hơn. Mỗi lần qua sông, cầu cũng chưa có, phải dùng phà, mà mỗi lần qua giang như thế có thể gọi là nguy hiểm được.

Tổ tiên của những chiếc ô-tô - buýt

Tay vậy, cái vận mệnh chiếc ô-tô cũng tiến với thời gian.

Đến năm 1906, một người Pháp ở Hải-cảng - ông Bertrand - lập một hãng xe hàng cây đường Đỗ-son. Ông này là người có sáng kiến lập bánh cao-su vào các chiếc xe kéo kiểu bò ngựa, trước kia chỉ chạy bằng bánh sắt cộc-cạch và nặng nề. Ông có hai chiếc xe ô-tô hiện Prima - một hiệu xe rất cổ - hai xe

tìm cách làm cho xe nhẹ và vòng dạp to ra để dạp được lợi chân. Có nhiều cua-ro lại còn được những ông chủ hiện xe tầm bở, biển riêng xe dạp, cốt nhất để hôm nào có cuộc thi thì hết sức dạp để hiện xe mình được tiếng. Cũng vì sự ganh sắc khoe tài như vậy, cái tinh thần thể-thao bắt đầu từ đó phát sinh; người cua-ro xe dạp thì xe không những vì nhàn xe, vì ông chủ háng, nhưng vì mình nữa, vì muốn cho mình có những bắp đùi rắn chắc, những cổ tay rắn rồi, một thân hình cân đối và nhất là luyện cái cơ thượng-vô cho mình vậy.

Tinh thần thượng-vô có rồi, người ta có kiến là phải tìm cách lấy tinh thần đoàn kết, mà có tinh thần đoàn kết thì một mục chỉ biết tiến chứ không lùi lại bao giờ cả.

Ô-tô và xe dạp là hai môn thể thao hoàn toàn để giúp cho người ta đi tìm một lẽ để tạo sự phá cường cho nước.

NG. ĐOÀN VƯỢNG

« Trong khi đó, chúng tôi cũng mở trường dạy cầm lái xe ở Hải-phòng... »

Một chút lịch-trình nữa

Các xe ô-tô đã bắt đầu tiến bộ. Hai kiểu khá nhất là Lion Peugeot và Renault. Ngoài Bắc đã bắt đầu thấy các nhãn hiệu xe mới, như de Dion, Penhard, Grégoire, Th. Schneider, Zedel, v.v.

Ở bên Pháp gửi sang nhiều xe cũ nữa. Nhưng các kiểu xe hồi bấy giờ rất là lỗi thời kỹ cục, xe thường bị « bần », những nạn xe hỏng đêm không hết.

Các bánh cao-su to quá mực thường, phải bơm thật căng, sức ép có tới ba, bốn cân ; xe nổ bánh luôn, mà bánh xe chỉ đi được chừng ngót 4.000 cây số là phải bỏ đi, thay lớp mới.

Vì những lẽ khó khăn trong việc sửa chữa động cơ, nên người ta mới nghĩ tổ chức các nhà máy. Cho đến trước kỳ Âu-chiến 1914, các nhà máy cũng không mở mang được nhiều, tiến rất chậm, vì thiếu tiền, thiếu thợ chuyên môn, và thiếu... tin nhiệm nữa.

Đến năm 1914 - 1915, một viên kỹ-sư các xưởng khí giới ở Pháp sang đề tính việc lập nhà máy đúc khí giới ở Đông-Dương. Nhưng cũng không đủ vật liệu cần dùng, ngoài Bắc lèo tèo có vài chiếc máy xoàng ở hãng Boillot, hãng Stai, ở Thuộc De, hãng Collet, hãng Leroy. Tất cả có độ tám, chín bộ máy tầm thường, không thể dùng được. Phần nữa, thiếu thợ, thiếu nhân công, các đường giao-hông rất khó khăn, nên công việc tổ chức của kỹ sư không có kết quả mấy.

Ta phải đợi cho xong cuộc chiến tranh ấy, xong tức thái bình mới có thể tổ chức kỹ-nghệ máy móc được mỹ mẫn.

Tuy vậy, trước và trong thời kỳ Âu-chiến 1914, người ta vẫn đào luyện các tài xế An-nam. Nhưng vẫn không đủ để cung cấp cho các xe, vì xe sang càng ngày càng nhiều, và các tài xế phần đông đều sang tòng chính bên Pháp.

Trước khi chấm hết bài này, chúng tôi nhớ đến một bài báo Impartial ở Saigon, có nói đến người dân-bà Pháp đầu tiên lĩnh bằng cầm lái ở Nam-kỳ là bà de la Souchère.

Còn ngoài Bắc ? người dân bà Pháp thứ nhất lấy bằng cầm lái là bà P... vợ một viên y-sĩ ở số Y-tế.

Còn người dân bà An-nam đầu tiên được vinh dự cầm cơ tiên-phong cho phái phụ nữ nhà, thì hiện chưa ai biết rõ.

TỬ-LUYỆN

Việt nam văn học

NGÔ-TẤT-TỔ chủ trương

6 cuốn trọn bộ, dày trên dưới 1000 trang. Hạng giấy thường từ 6000 trở lên. Hạng thuận đó từ 20,00

Việt Nam được học

PHỐ-ĐỨC-THÀNH

Quản-lý vĩnh-viễn hội Y-học Trung-kỳ chủ trương. 12 cuốn trọn bộ, dày trên dưới 2000 trang. Hạng giấy thường từ 10000 trở lên. Hạng thuận đó từ 3000 trở lên

Việt Nam sử học

Về thế kỷ thứ 18

PHAN TRẦN-CHỨC chủ trương

6 cuốn trọn bộ. Hạng giấy thường từ 6000 trở lên. Hạng thuận đó từ 20,00 trở lên.

NHÀ IN MAI LÍNH HÀ NỘI XUẤT BẢN

T.L. - Cuốn thứ nhất các bộ sách trên biên đã bắt đầu in và trong năm 1942 thì in xong cả toàn bộ. Nạn và những bộ sách này rất là tốn kém vậy, chúng tôi chỉ mong ở tấm lòng ái ngại của các ngài đồ, với văn sử và y học nước nhà đợi mua trực tiếp cho. Xin gửi thư về Mai-lính lấy thẻ lệ.

HỎI CHO ĐƯỢC :

BỒ ĐỒNG

LIỀU - THUYẾT CỦA ĐỒ ĐỨC - THU

Bồ đồng có phải là lên đồng không ? Muốn biết các nhà văn danh tiếng ở Hà thành bồ đồng thế nào, xin xem Bồ đồng của Đồ đức-thu

CHỈ MỘT SỐ RẤT ÍT

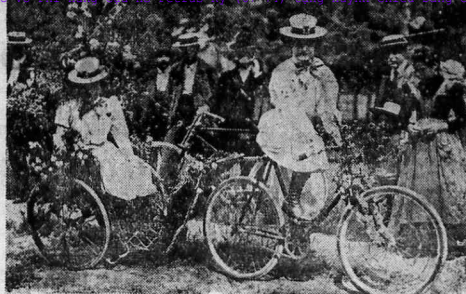
HAI CHỊ EM

CỦA NGUYỄN-VĂN-PHÚC

Nhà xuất bản Nguyễn - Du

Voie 2 G bis N° 11

(sau giám, cạnh hội Bảo Anh)



XE ĐẠP BÁNH ĐẶC

Năm 1890 thiên hạ còn hoan nghênh xe đạp bánh đặc. Đây mấy thiếu nữ « tân thời » năm 1890 đi xe đạp nhanh 70 cây số một giờ !

biết bảo vì khắp nước Anh chẳng có một hiệu xe đạp nào bán bánh xe đạp bơm hơi cả ! Hỡi họ, họ cười ra vẻ chế nhạo :

— Làm gì có bánh xe đạp bơm hơi cơ chứ ! Đó là một sự phát minh điên đảo và chắc là của một người « hải hươc » nào nghĩ ra đó thôi !

Ông Clément không tin và nhất quyết đi tìm. Ông tới Coventry. Ở đây ông gặp nhà đại thương gia Singer. Ông Singer bảo ông rằng có người muốn bán cái bằng phát minh bánh xe đạp bơm hơi cho ông lấy 3 ngàn béc nhưng ông từ chối vì sự phát minh ấy « vô lý » quá !

Không nản chí, ông Clément tìm tới đến được một công-ty làm ra các bánh xe bơm hơi này. Ông chủ công-ty là Harvey du Cros thấy ông Clément đề ý đến sự phát minh này nên sai một tay cua-ro đem một chiếc xe đạp bơm hơi lại cho Clément xem. Ông Clément ngắm nghía hai bánh xe đạp một lúc đoạn nhảy lên đi thử một hơi hơn trăm cây số rồi ông quay về bảo tay cua-ro kia rằng :

— Các nhà sản-xuất nước Anh thật là mắt mù ! Ông về làm ơn nói hộ với ông du Cros rằng tôi xin ông cho tôi đặc-quyền bán các bánh xe bơm hơi này ở khắp nước Pháp.

Từ trước đến giờ, ông Clément là người đầu tiên xin bán các bánh xe bơm hơi này, không những thế ông lại còn cố xoay xỏa được 5 ngàn béc để giúp vào cổ phần của nhà Dunlop. Ông đã không tính nhầm vì chỉ mấy năm sau khi thiên hạ đổ xô vào dùng bánh xe đạp bơm hơi thì 5 ngàn béc này mỗi năm đã làm lãi cho ông Clément gấp trăm lần nghĩa là 50 vạn béc ! Và chẳng bao lâu ông Clément đã thành ra một tay triệu phú !

Tay vậy ông tưởng bánh xe đạp bơm hơi do ông Clément đem về Pháp đã được hoan nghênh ngay đâu ! Vilac đó dân Pháp chưa tin tưởng ở sự thành công của thứ bánh xe ấy. Ông Clément liền đồng lòng với cua-ro de Ciry lại diễn lại « vở kịch » của Mécruy đã diễn ở vòng đua Daddington, cốt để chinh phục thiên hạ. Ông kiếm những cua - ro chưa có tên tuổi để cho họ chạy thi với các cua - ro

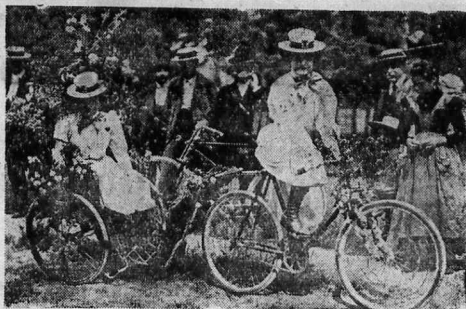
bánh đặc đã nổi danh. Trước khi dự thí thiên hạ chế nhạo ông và bánh xe bơm hơi của ông đủ thứ ! Nhưng rồi thiên hạ giật mình, kính phục ngay vì các cua-ro « mờ » kia dùng xe bánh bơm hơi đã hạ các cua-ro lão luyện dùng bánh đặc một cách cực dễ dàng ! Ông Clément đã chinh phục được tất cả mọi người hồ nghi, và công việc ấy đã đưa ông đến sự giàu sang !

Mặc dầu thế, các bánh xe bơm hơi ấy còn rất sơ sài ! Hỡi đó người ta lại gọi nó là « bánh xe bơm hơi bợm vải » vì nó là một ống cao su bơm hơi ở ngoài quần vải. Nhỡ mà bánh xe nổ thì thật rầy rà ! Để chữa bánh xe nhiều như đồ dùng của một nhà giải phẫu ! Người ta phải lấy kéo sắc cắt các miếng vải bọc ngoài rồi gượng nhẹ lôi cái « săm » ra ! Xong đâu đó, vá chỗ thủng bằng cao su rồi lại gượng nhẹ cho cái « săm » ấy vào và xếp chỗ vải bọc ngoài lại cho đều rồi khâu vá lại ! Một nhà văn đã kể chuyện lại rằng vá một miếng săm thường như thế phải mất 27 công việc khác nhau, và lại người mua bánh xe bơm hơi đã có một quyển sách dày 60 trang dạy cách khi bánh xe nổ thì vá thế nào. Và vá nhanh ra cũng mất một giờ đồng hồ.

Vào thời buổi này và xong một chiếc xe như thế thì cái dịch thù của mình đã có thể bỏ xa mình hơn 40 chục cây số rồi !

Bây giờ đây những cua - ro thay một chiếc bánh xe nổ dọc đường thì tốn độ vài giây đồng hồ, hỡi ai có còn nhớ đến những người đầu tiên đã dám vượt qua dư luận để dùng thử bánh xe đạp bơm hơi ? Nếu những người ấy không có sự nhẫn nại, sự hăng hái của tuổi trẻ thì đã chắc đâu bánh xe bơm hơi đã tràn lan, chinh phục được khắp hoàn cầu ?

ANH-DẬT



XE ĐẠP BÁNH ĐẶC

Năm 1890 thiên hạ còn hoan nghênh xe đạp bánh đặc. Đây mấy thiếu nữ « tân thời » năm 1890 đi xe đạp nhanh 10 cây số một giờ !

biết bao vì khắp nước Anh chẳng có một hiệu xe đạp nào bán bánh xe đạp bơm hơi cả ! Hỡi họ, họ cười ra vẻ chế nhạo :

— Làm gì có bánh xe đạp bơm hơi cơ chứ ! Đó là một sự phát minh điên đảo và chắc là của một người « hai hước » nào nghĩ ra độ thôi !

Ông Clément không tin và nhất quyết đi tìm. Ông tới Coventry. Ở đây ông gặp nhà đại thương gia Singer. Ông Singer bảo ông rằng có người muốn bán cái bằng phát minh bánh xe đạp bơm hơi cho ông lấy 3 ngàn bạc nhưng ông từ chối vì sự phát minh ấy « vô lý » quá !

Không nản chí, ông Clément tìm tới đến được một công-ty làm ra các bánh xe bơm hơi này. Ông chủ công-ty là Harvey du Cros thấy ông Clément đề ý đến sự phát minh này nên sai một tay của-ro đem một chiếc xe đạp bơm hơi lại cho Clément xem. Ông Clément ngắm nghía hai bánh xe đạp một lúc đoạn nhảy lên đi thử một hơi hơn trăm cây số rồi ông quay về bảo tay của-ro kia rằng :

— Các nhà sản-xuất nước Anh thật là mắt mù ! Ông về làm ơn nói hộ với ông du Cros rằng tôi xin ông cho tôi đặc-quyền bán các bánh xe bơm hơi này ở khắp nước Pháp.

Từ trước đến giờ, ông Clément là người đầu tiên xin bán các bánh xe bơm hơi này, không những thế ông lại còn cố xoay xỏa được 5 ngàn bạc để giúp vào cổ phần của nhà Dunlop. Ông đã không tính nhầm vì chỉ mấy năm sau khi thiên hạ đổ xô vào dùng bánh xe đạp bơm hơi thì 5 ngàn bạc này mỗi năm đã làm lãi cho ông Clément gấp trăm lần nghĩa là 50 vạn bạc ! Và chẳng bao lâu ông Clément đã thành ra một tay triệu phú !

Tuy vậy đường tương bánh xe đạp bơm hơi do ông Clément đem về Pháp đã được hoan nghênh ngay đến Vil-lét đó dân Pháp chưa tin tưởng ở sự thành công của thứ bánh xe ấy. Ông Clément liền đồng lòng với của-ro de Ciry lại diễn lại « vở kịch » của Mecredy đã diễn ở vòng đua Daddington, cốt để chinh phục thiên hạ. Ông kiếm những của - ro chưa có tên tuổi để cho họ chạy thi với các của - ro

bánh đặc đã nổi danh. Trước khi dự thi thiên hạ chế nhạo ông và bánh xe bơm hơi của ông đủ thứ ! Nhưng rồi thiên hạ giật mình, kính phục ngay vì các của-ro « mơ » kia dùng xe bánh bơm hơi đã hạ các của-ro lão luyện dùng bánh đặc một cách cực dễ dàng ! Ông Clément đã chinh phục được tất cả mọi người hồ nghi, và công việc ấy đã đưa ông đến sự giàu sang !

Mặc dầu thế, các bánh xe bơm hơi ấy còn rất sơ sài ! Hỡi đó người ta lại gọi nó là « bánh xe bơm hơi học vãi » vì nó là một ống cao su bơm hơi ở ngoài quần vãi. Nhỡ mà bánh xe nổ thì thật rầy rà ! Để chữa bánh xe nhiều như đồ dùng của một nhà giải phẫu ! Người ta phải lấy kéo sắc cắt các miếng vãi học ngoài rồi gượng nhẹ lỏi cái « sấm » ra ! Xong đâu đó, và chỗ thủng bằng cao su rồi lại gượng nhẹ cho cái « sấm » ấy vào và xếp chỗ vãi học ngoài lại cho đều rồi khâu vãi lại ! Một nhà văn đã kể chuyện lại rằng và một miếng sấm thủng như thế phải mất 27 công việc khác nhau, và lại người mua bánh xe bơm hơi đã có một quyển sách dày 60 trang dạy cách khi bánh xe nổ thì và thế nào. Và và nhanh rá cũng mất một giờ đồng hồ.

Vào thời buổi này và xong một chiếc xe như thế thì các dịch thù của mình đã có thể bỏ xa mình hơn 40 chục cây số rồi !

Bây giờ đây những của - ro thay một chiếc bánh xe nổ dọc đường chỉ tốn độ vài giây đồng hồ, hỡi ai có còn nhớ đến những người đầu tiên đã dám vượt qua dư luận để dùng thử bánh xe đạp bơm hơi ? Nếu những người ấy không có sự nhẫn nại, sự hăng hái của tuổi trẻ thì đã chắc đâu bánh xe bơm hơi đã tràn lan, chinh phục được khắp hoàn cầu ? ANH-ĐẠT

Phương-pháp trị bệnh hồ lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh hồ lao cũng đã để lại hay quá. Xưa nay chỉ để giúp cho người ở thôn dã. Nó trị bệnh như tôi mau lắm: đơn giản thật, uống như 72 chỉ vai đã nhấc lên; uống rồi đã tác; đặc tại về lung ngực phải bị đau vướng lên 8-9; một tuần suốt ngày và uống lạnh liên miên tới cho uống tới khi thấy khỏe và hết một tác không hết; Các như bệnh hồ chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng hồ thường như: ho ra máu, ho khan, ho đờm, ho giã, ho phồng vãn... thì uống mau lạnh lắm. Còn người bị te, bị đứt động phổi tức ngực thì uống càng mau hơn. Có nhiều người đồng thấy hay khuyên khách tới làm ra bán khắp nơi cho ai cũng dùng được; nhưng vì phương thuốc này, nếu quá nên tôi không muốn, sợ người bị te, không hết thì thuốc này sanh cũng không mắc gì, nên tôi làm ra và chia nhũm mỗi người một, tiền thì giá 12500. Tây theo bệnh uống 1 hoặc 2 hay 3 lần mỗi ngày. Đông thuốc này rồi ngoài còn phải có cách, kiên cố và lựa chọn món ăn và phương pháp làm cho phổi mau tươi nhuận bệnh mới mau lành. Tôi có chỉ rõ trong đơn. Tương hợp có hai thứ thuốc này: 1 thứ uống nhiều trường đoản đơn trong phổi ra đại trường; 1 thứ bỏ phổi trị hồ. Vay ai muốn mua xin viết thư để:

M. Nguyễn-văn-Sáng
(Cựu Hương - Giao làng Tân - Quê (Cần-Thơ)
Boi e postale n° 10

Mua mandai hoặc bằng cách lãnh hóa giao ngân cũng được
NOTA - Người lo lường, có việc ăn uống, lao tâm; hoặc người làm việc gì ngoài ý một chỗ không vận động; nam hoặc, ốm yếu, mất sức thành lao uống phòng ngừa tốt lắm. Tôi có cho nhiều người uống thì thấy mạnh, mẽ, ăn ngon ngon có da thịt.

THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH

236 Đền Cửa Nam Hanoi
Thuốc bánh, thuốc dẫn. Vừa rẻ! Vừa ngon!
Đồng bào chú Tôn! Hãy xin chiếu cõ.

BIC-LAN! IC-LAN ra đời!
Băng IC-LAN rẻ tiền và tiện-lợi!
Băng IC-LAN biến-hóa vô cùng!
Băng IC-LAN cần thiết cho hết thảy mọi người.
Bây giờ giấy đắt mực khan, ai cũng nên có một cái băng IC-LAN để biên chép tính toán hàng ngày. Chỉ trong nháy mắt nét chữ sẽ biến hết theo ý các ngài.
Băng IC-LAN không cần giấy mực mà dùng được mãi mãi!
Giá quĩn-cáo: 0\$30 x 41 nhũ, 0\$55 cái nhũn
CÔNG PHÁT HÀNH: **TAM-ĐA & C**
72, Rue Wiêl, HANOI - Tél.: 16 78
CHI-CỤC TẠI HAIPHONG:
TAM-ĐA & C - 93, Bd. Bonnal
Cần đại-lý khắp nơi, viết thư cho TAM-ĐA & C.

ĐÀ CỔ BẢN
thăng cư so
Tiểu thuyết oai oác của
NGUYỄN - ĐỨC - QUỲNH
sách dày 200 trang, bìa màu rất đẹp - 0\$80
Gan dạ đàn bà
tiểu thuyết trình thám của
B. H. P. tác giả Lã huyết Thử
quyền thứ 2 trong loại truyện
giải trí, 0\$40
Hàn Thuyền xuất bản cực
71 - TIEN TSIN - HANOI

Phải bụi trần
Xét thấy nhà nào để gương soi trước cửa kính lem nhem thuốc kỳ là cái biên lịch chính thức cấp sau này ra những cuộc bụi trần như chơi bời, biếng nhác, nghèo khó hàng họ 5-6m hoặc rồi-trợ chân này, vậy nên trần trước và đằng ngay: blanc d'Annam có thể thấy blanc d'Espagne: là thứ thuốc bột để lau chùi và đánh gương tại kính, cửa kính; cốc, đồ thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiền lợi mà lại hạ tiền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả mặt lên giấy phôi được nâng giá sẽ tăng như tuyết và nó có hai cái đặc biệt: khi cầm mà dội lên đầu không gây ra tuyết vì không có bụi phôi phủ như các thứ phấn khác; khi muốn đánh lại mà nhờ ra bụi bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phơi lại sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử tam đắc tiện. Có bán tại các đại lý ĐỢU CHỒI HOA KỸ và PHÒNG TÍCH CUM CHIM mỗi phong nặng 100 grammes giá 0\$10. Cần đại lý các tỉnh, hỏi An Hà 13 rue du Culvre - Hanoi

Tôi đọc BAO MỚI
vì tôi là người mới

Có người thích thơ mới. Có người ghét thơ mới. Thích hay ghét đều phải biết thơ mới. Tất cả những bài thơ mới có giá trị và những điều cần biết về phong trào thơ mới và các nhà thơ mới đều có trong quyển:
Thi - nhân Việt - Nam
(1932-1941)
HOÀI THANH và HOÀI CHÁNH soạn
400 trang, 36 bức ảnh, giá 3\$
Các hàng sách mua sẽ được tính hoa hồng mỗi quyển 0\$75. Thư từ ngân phiếu gửi cho
M. NGUYỄN - ĐỨC - PHIÊN
Boite postale n° 34 - Huế

GABRIEL POULAIN

Vua mãnh lới xe đạp người Pháp

Quần quần đất Bretagne nước Pháp, Gabr el Poulain non hai mươi năm trước đây, lừng lẫy tềng tằm trong vận động-giới hoàn-cầu, nhất là trong làng xe-đạp.

Lần-lóc trong trường đua xe-đạp trong ba mươi năm trời, Gabriel Poulain quả là một anh-tài xuất chúng trong môn thể-thao đó.

Năm 1905, mới 21 tuổi, G. Poulain đã đoạt giải quần-quân xe-đạp nước Pháp và đoạt luôn giải quần-quân xe-đạp hoàn-cầu.

Năm 1923, đã 39 tuổi, chàng đoạt chức quần-quân xe-đạp hoàn-cầu và năm 1924, cháu

40 tuổi, chàng về nhì trong cuộc đua tranh giải lớn của thành Paris.

Thật là những thành-tích oanh-liệ. Oanh-liệt thật, vì Gabriel Poulain đã bỏ cuộc đua xe đạp trong tám năm trường, mà không chịu mất địa-vị cũ. Trước tiên chàng bỏ trường đua để chuyên chú vào nghề băng-không; chàng là người đầu tiên đã chế-tạo ra chiếc phi-cơ toàn sắt. Sau chàng bỏ trường đua để ra mặt trận; tại cơ-nghệ chàng đã sáng chế ra nhiều thứ máy-móc rất tài.

Chính nhà quần-quân đó là người đầu tiên tổ - ho mọi

người biết là người ta có thể bay.

Ngày 9 Juillet 1921, lập một thử máy-móc đó chàng tự-chê lấy vào chiếc xe-đạp, chàng đã cuối xe-đạp đó bay cao cách mặt đất một thước tây, và bay được một quãng dài hơn mười thước, tiến lên và giạt lùi như ý.

Cuộc thí-nghệ đó đem lại cho chàng giải thưởng Aviette.

Đi xe-đạp từ năm 11 tuổi tới năm 44 tuổi, sau 30 năm lăn-lóc với con ngựa sắt, Gabriel Poulain đã được thiên-bạ tặng cho cái huy-biện là ông vua mãnh lới trên trường đua xe-đạp.

Vì, của xe-đạp cũng như các môn vận-động cần phải nhiều mãnh lới. Mãnh lới là tất cả một nghệ-thuật, một khoa-học.

Ông vua mãnh lới xe-đạp đã cho người ta biết mãnh lới và nghệ-thuật cần cho: cuộc đặc-thăng trên đường trường như thế nào.

Nhân cuộc đua xe-đạp Hanoi - Saigon - Phom - Penh hiện giờ, tưởng ta cũng nên biết qua về cái nghệ-thuật đua ngựa sắt, theo lời một cựu quần-quân xe-đạp Lo-n-cân.

Biết đi xe đạp trước khi biết đi!

Trước hết ta hãy xem bước đầu của ông vua mãnh lới xe-đạp G. briel Poula n i oi:

"Tôi có thể nói rằng, có lẽ ai biết cưỡi xe-đạp từ trước khi biết đi, nên đối với tôi, xe-đạp là một việc rất thường."



Ảnh Ng. duy-Kiên
Quang cảnh lúc cuộc đua xe-đạp Hanoi-Saigon-Phom-Penh trước ánh
thủ nhà 27 decen hre trước ga Hanoi

hồi-hợp ấy làm mình khó chịu.

«Việc tỏ rõ hơn hết ảnh hưởng của sự lo-lắng hồi-hợp đó là việc này:

Sắp có một cuộc đua lớn-lao ngày giờ đã định trước rồi. Thỉnh-linh có một trận bão lớn, bắt buộc phải đình cuộc lại. Thế mà chiều hôm ấy, cua-ro cũng thấy nhọc-mệt vừa vì thể-chất vừa về tâm-thần, chẳng khác gì mình đã khởi nhiều nước rút.

Chính thần-kinh mình đã gây cho mình sự mệt mỏi đó dù mình chưa dự cuộc đua. Lao-lao tồn sức hơn là lao lực.

Cua-ro nào chấn-lĩnh được thần-kinh-hệ trong cuộc đua, sẽ được lợi lớn. Không có sức chấn-lĩnh thần-kinh, thì lúc cần phải đem tận-lực ra tranh đấu, không thể đem ra được.

Đối các cua-ro đường trường, sự hơn-kém nhau chỉ một chút sức thôi. Hơn kém nhau độ một vành bánh hay nửa vành bánh cũng đã hơn kém nhiều rồi. Kể thắng cuộc, trong các cuộc đua lớn là người biết dùng ý-chí trấn-lĩnh được thần-kinh mình, các bạn rối-loạn, thì mình sẽ thắng được họ.

Song cũng không lạm-dụng mãnh-lợi quá, vì như vậy, nhiều khi mình sẽ bị thua ngay kể hơn mình. Có khi mình lại như xui họ dùng mãnh-lợi đối chọi với mình, những mãnh-lợi chính mình làm ra nẩy ra trong óc họ, chứ tự họ vốn không nghĩ đến bao giờ... «Nếu địch-thủ là một cua-ro nóng tính và nẩy va đã dự bị sẵn một «chiến-thuật» trong óc



Trung tá Ducoroy tỏ lời khen ngợi của ro Sên về nhất chặng nhì Thanh-hóa-Vinh.

rồi, hết vòng đầu, mình phải biết rõ-ràng ý-dịnh của va, nếu mình là một người có mãnh-lợi giỏi. Biết thế rồi mình chỉ còn việc phá mưu-lược của hắn. Hắn muốn «biết» ngay từ xa ư? Hắn muốn đến chỗ đường thẳng mới thả nước «rút» ư? Cứ đề mặc, đừng cho hắn biết là mình đã đoán được ý-dịnh của hắn. Trái thế, mình cứ thần nhiên như không, để hắn tưởng rằng hắn có thể hành-dộng yên-ổn. Nhưng đến khi mình thấy hắn sắp sửa hành-dộng, thì mình phải làm việc liền làm sao cho phá được «chiến-thuật» của hắn, làm cho hắn thất-bại hẳn. Bắt-buộc phải nghĩ dùng một chiến-thuật khác, hắn không thể nào vừa làm việc bằng bàn đạp vừa làm việc bằng óc được. Thế là hắn bị bỏ lại dứ dưới.

«Chiến-thuật» bay mãnh-lợi trong cuộc đua phải là một «phản ảnh tác-dụng» (réflexe) nó tùy cơ hành-dộng một cách mau-chóng không trừ-trừ đo-dự gì. Một cua-ro giỏi phải là người trước cuộc

đua không biết là mình sẽ phải làm những gì. Mình sẽ tùy cơ mà ứng dụng cái mưu-lược của mình ở trên đường, và lợi-dụng từng li từng li những sự sai lầm của các địch-thủ.

Xem như vậy thì mãnh-lợi trên đường gần như xuất tự-nhiên từ trong óc không thể nội trước được và không phải mọi người đều có được. Ma người có mãnh-lợi, nên hành-dộng vụng một tí là hỏng việc ngay.

Tuy-nhiên chỉ có mãnh-lợi thôi cũng không đủ dành cuộc thắng.

Khi giải-nguyệt, về vườn, ông vua mãnh-lợi tuyên-bố như sau này:

«Được coi là vua «chiến-thuật» kể cũng sướng thật, nhưng khi hấp thối bất dằn không trả lời những ý muốn của mình thì người ta là một ông vua bị truất ngôi. Là một người có mãnh-lợi giỏi, được lắm; nhưng điều đó chẳng làm nên việc gì, nếu bạn không đồng-thời là một cua-ro rất lanh-lẹ nữa».

VĂN-MẠC

Nhà lâu, vợ đẹp, con khôn, mua vé Đông-pháp sẽ hy vọng có cả

3 giờ 11 phút 32 giây và 3 giờ 19 phút 31 giây.

Tổng-cục Vận-dộng Bắc-kỳ

Cuối năm 1929. Tổng-cục Vận động Bắc-kỳ thay Comité Inter clubs trông nom thể-thao ở xứ này. Dưới quyền ông Hội-trưởng Huckel, Ủy ban xe đạp thành lập, do ông Berset, chủ hãng xe đạp Berset đứng trưởng ban. Trong một phiên Hội-đồng nhóm hồi 9 giờ đêm 20 Juillet 1939 tại số 10 phố Borgn's Desbordes, Ủy ban định chương trình mùa 1933-34 như sau:

15 Octobre 1933: Hạng nhất Tài tử: 2 lần đường vòng Hanoi.

Hạng nhì Tài tử 1 lần đường vòng Hanoi.

11 và 12 Novembre: Hạng nhất Tài tử: Hanoi — Pou-lang-thương khứ hồi.

Hạng nhì Tài tử: Hanoi — Đập-cầu khứ hồi.

26 Nov. Hạng nhất Tài tử: Hanoi-Haiphong

24 Déc. — : Hanoi-Nam-dinh.

14 janv. 1934 Quán quân Bắc kỳ mọi hạng: Hanoi — Tong khứ hồi (100 km)

25 Fév. Hanoi — Langson, mọi hạng dự.



Mars Hanoi — Hưng-yên khứ hồi, mọi hạng dự.

Avril Hanoi — Đồ-sơn, mọi hạng dự.

Quán quân Bắc kỳ 1933-34

Ngày 7 Janvier 1934, Ủy ban xe đạp tổ chức giải quán quân Bắc kỳ mùa 1933-34, một tuần lễ sớm hơn ngày định trong chương trình. Hanoi — Tong — Hanoi dài 100 cây số sẽ định thứ bực những anh tài Pháp Nam. Nguyễn-văn-Bồng về nhất, chiếm áo vô địch.

sau hai giờ 46 phút với tốc lực trung bình 36 cây số một giờ. Benoit về nhì năm phút sau Bồng, trước Houchel (2 giờ 56), Walter, Bùi-văn-Hắc, Lưu-văn-Nhân và Nguyễn-văn-Chức.

Nam Bắc tranh hùng

Déembre 1934, nhân dịp ban G-a đình viên du Bắc kỳ, Tổng cục xe đạp Nam kỳ Union Vélocipédique Cochinchinoise cũng tổ chức một đoàn đại biểu gồm những của rợ sau đây: Phan-nhật-Sâm, Võ-văn-Xe, Nguyễn-văn-Yên, Nguyễn-văn-Nh, Võ-sỹ-N Lợi, Migol và Régulier Louis. Cuộc Nam Bắc tranh hùng trong môn xe đạp thành lần đầu tiên và để đo tài cùng của rợ Nam kỳ, Bắc kỳ, tổ chức giải « Job » chạy Hanoi-Haiphong (100 km), ngày 25 Décembre 1934. Đoàn của rợ Bắc kỳ ghi 32 của rợ dự giải trong số đó Nguyễn-văn-Bồng vô địch năm 1933-34; Lưu-văn-Nhân, Bùi-văn-Hắc, Lê-sỹ-Cư, Lê-đắc-Tiến, Walter đều có mặt, hết quả như sau:

Noặt Võ-văn-Xe (N. K.) 3 giờ 12 phút.

Nhì Lê-đắc-Tiến (B. K.) một bánh rưỡi sau.

Ba Nguyễn-văn-Yên (N. K.) nửa bánh sau.

Tư Nguyễn-văn-Nhì (N. K.) ba bánh sau.

Năm Bùi-văn-Hắc (B. K.) nửa bánh sau.

Sáu Trần-văn-Đang (B. K.) nửa bánh sau.

Phan-nhật-Sâm (N.K.) Võ-vinh-Lô (N.K.) Migol (N.K.) Sôm (B.K.) Bồng (B.K.) Nhân (B.K.) Walter (B.K.) Tuyết, Cầu, Bái, Cư, Sách, Gustinelli (B.K.) đều về thứ bảy.

Bảng xếp-hạng từng đoàn như sau:

- 1) Nam-kỳ: Võ-văn-Xe, Nguyễn-văn-Yên, Nguyễn-văn-Nhì.

- 2) Bắc-kỳ: Lê-đắc-Tiến, Bùi-văn-Hắc, Trần-văn-Đang.

Quán quân Đồng-Dương

Cũng nhân đoàn của rợ Nam-kỳ qua Bắc, ủy ban xe đạp của T.C.V. Đ. B. K. tổ chức lần đầu tiên giải

quán-quân Đồng-Dương chạy Hanoi — Tong khứ hồi, ngày 1er janvier 1935.

Sau cuộc thất trận ngày Noel 1934, Bắc-kỳ đã toàn thắng, nhờ Lê-đắc-Tiến về nhất trước Nguyễn-văn-Bồng, Bùi-văn-Hắc và Lê-sỹ-Cư. Của rợ thứ nhất của đoàn Nam-kỳ, Migol về thứ sáu, chín phút sau người về nhất, chạy 100 cây số mất 2 giờ 54 phút 15 giây — Thiên chạy hết 2 giờ 45 phút 15 giây. Người Migol ra, Nam-kỳ còn thua được Võ-văn-Xe

SÁCH A CHAU

HƯƠNG CỔ NHÂN

Tập thơ hay nhất của NGUYỄN BÌNH
Tất cả tâm hồn, tất cả nghệ thuật của thi sĩ Nguyễn Bình đều ở cuốn thơ
quý giá này. Cuốn thơ của tất cả người Việt-Nam. In rất đẹp, giá 0\$70.

Những vành khăn trắng

AI đã đọc cuốn "Một chuyện tình 15 năm về trước" (hiện đã hết) không thể bỏ qua được tác phẩm này. Đó là 101
điểm công phu của nghệ thuật. Chuyện những kẻ đơn, tang tóc, hi sinh đau khổ đến quên cả đời mình. Gần
200 trang, giá 0\$80. Thư mandat đề d. NGUYỄN-BÀ-ĐÌNH 17 Emile Nelly — HANOI

DENTIFRICE MICROBICIDE

Thuốc đánh răng do bác sĩ chế tạo
Bán lẻ tại các hiệu tạp hóa : 0\$35
Bán buôn tại hãng dệt

Phước-Lai 87-89 Route de Hué — Hanoi
CẦN THÊM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



GLYCERINA

Đã bán Người bạn gái

Truyện dài của Thiệu-Đơn giá hơn 200 trang giá 0\$80

AI chưa có một người bạn gái. — AI muốn có một người chồng lý
tưởng — AI muốn có người đẹp ở bên cạnh, đi tuần luôn an ủi,
vui vẻ mình trong cuộc đời vất vả, đều nên có cuốn tiểu thuyết
NGƯỜI BẠN GÁI của ông Thiệu-Đơn, một văn sĩ cự phách trong văn
học giới Việt-Nam hiện tại.

NHÀ XUẤT BẢN CỘNG LỰC — N 9 TAKOL TEL. 962 — HANOI

Hoa nương

Sách Hoa Nại của Thy hạc
Giá 0\$10

Nhà văn Thy-hạc đã được các bạn
học sinh nhiệt liệt hoan nghênh.
Cuốn Hoa Nương của ông truyện cổ
khích, ngộ nghĩnh lý thú và công.



Anh ơi, Em mệt lắm...

CỦU-LONG HOÀN

đâu!

cho em uống mau đi!

DI XA QEM THEO

CỦU-LONG HOÀN

LÀ MỘT SỰ CẦN KIỆP

1 Viên Cữu-long hoàn bằng 10 thang thuốc bổ

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN XỨ BẮC KỲ, AL-LAO VÀ MIỀN BẮC TRUNG-KỲ
Etablissements Vạn-Hóa — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Có bán thuốc Vạn-Hóa danh-dùng chữa bệnh liệt dương. Thuốc cho đàn ông, đàn bà khác nhau

Trong khi đoàn của rơ xe
đạp Trung, Bắc, Nam, Mên
đương đo bánh ở trên
đường thiên lý chúng
tôi đã gặp

Bồng

quán quán xe đạp 1933-1934

chạy hàng mây vạn cây số MÀ CHƯA HỀ NỖ LỐP

«Tôi lo quá, ông

Cái gì? Lo cái gì?

Nhà quán quán
xe đạp Bắc-kỳ là
Bồng hiện bây giờ
là chủ nhiều xe tải

khách đường trường. Ông có một
cái nhà rộng. Ông có vài chục
người giúp việc. Suốt ngày
trong nhà có tiếng máy kêu.
Tôi đến nhiều lần tìm ông
không gặp. Đến tận hôm nay,
một ngày thứ sáu mưa dầm,
tôi mới bắt được ông. Ông
định đi Phủ-thọ. Tuối chúng
tôi đến, ông đành phải hoãn
cuộc đi ấy lại. Và câu nói
trước tiên của ông, khi chúng
tôi lên gác ngồi xuống ghế là
câu này:

— Tôi lo quá, ông a.

Thì ra nhà quán quán xe
đạp của chúng ta vừa mới
trông thấy tôi, đã biết ngay là
tôi đến có việc gì. Nguyên tôi
với Bồng gặp nhau lần này
không phải lần thứ nhất. Từ
1925 đến 1936, chúng tôi đã
gặp nhau luôn ở trên đường.
Bồng hồi ấy là một ông tướng
trong làng xe đạp Bắc-kỳ mà
kể viết bài này thì là một
phong viễn bề nhỏ của báo
Trung-Bắc Tân-Văn thường
đi theo các cuộc đua xe đạp
lớn để viết bài tường thuật.
Tôi đã trông thấy cái tai của
Bồng. Tôi biết rằng Bồng đã
có một thời xứng đáng làm
một tay đàn anh trong làng
đua. Vì vậy, trong khi đoàn
của rơ Bắc Nam Trung và
Mên rong ruổi trên đường
thiên lý để so sánh bánh,

người có thâm quyền nói về
cuộc đua ấy, theo ý tôi, là
Bồng vậy.

Cuộc nói chuyện của Bồng
với tôi hôm nay trên một cái
gác phố Rollandes vừa là một
câu chuyện thanh thực giữa
hai người bạn cũ đi hai
đường đời mà lại gặp nhau;
vừa là câu chuyện tò-mò của
một người làm báo đã nghe
chuyện họ cho trên dưới
mười vạn người đương trông
chờ kết quả cuộc đua Hanoi
Saigon và luôn luôn muốn
biết ý kiến của những người
khắc đối với cuộc đua ấy ra
thế nào.

Tôi nói Bồng và sẽ còn có
dịp nói chuyện với những
tay đã lập được những thanh
kích về vang trong làng xe đạp
năm 1941-1942 vậy.

Tuần trà vừa cạn

Tuần trà vừa cạn, câu
chuyện bắt đầu.

Bồng mỉm cười lại nói với
một giọng bằng hai và sôt
sảng như người của rơ xe
đạp mười năm về trước lúc
sắp chạy đường trường vậy:

— Tôi lo, vì tôi không hiểu
tại sao anh em Bắc-kỳ đến
cuộc Bồng-hội lại chậm tới
mười lăm mười bảy phút.
Các báo hàng ngày ở đây
đăng không rõ thì giờ. Tôi,
đến đây tôi cũng nghe radio

«ÔNG BỒNG, Ý KIẾN ÔNG VỀ CUỘC ĐUA HANOI, SAIGON-CAO MÊN NÀY RA SAO?»

Saigon, bởi vì tôi nóng ruột
quá, có lẽ nóng ruột hơn hết
cả. Tôi muốn biết kết quả ngay.
Tôi thủ thực với ông, tôi đã
giường tôi nghe lắm nhưng bây
giờ tôi đi rồi, không thể sai
được nữa. Thật là một điều
không may cho anh em Bắc-
kỳ. Nếu tôi không bận công
việc làm ăn tôi quyết đi ngay
đi đêm vào trong đó để xem
công chuyện của anh em ra
thế nào.

— Tôi tưởng công việc của
ông không để cho ông nghỉ
đen việc ấy...

— Ông nghĩ vậy, chứ chính
tôi, ngay từ hôm đầu tôi đã
muốn đi theo anh em rồi. Đi
theo như thế thu lắm. Tôi
vừa được sống lại những giây
phút hồi hộp mười mười lăm
năm trước vừa có hy vọng
hân hạnh với anh em chúng
bạn nhiều điều hay.

Thật, làng xe đạp ở xứ ta
mấy độ nay tiến qua. Các bạn
tôi chơi hay lắm, hay không
tưởng tượng được. Thân con
nhiều hy vọng về tương lai.
Tôi biết rõ anh ấy lắm. Bước
tương lai của anh ta còn dài.
Anh ta đáng giữ chức quán

quán làng xe đạp xứ ta hiện
giờ vừa về tài chạy mà vừa về
tuổi nữa. Thân mới có 17 tuổi.
Mười bảy tuổi mà lại được
nhiều thành tích về vang như
thế, có lẽ xứ Đồng-đương này
chẳng có ai. Tôi dám cược
rằng chỉ trong hai năm nữa,
nếu Thân cứ giữ gia sức
khỏe và tập dượt luôn luôn
thì làng xe đạp Đồng-đương
không có một ai theo kịp thân.
Hiện giờ, bởi vì Thân ít tuổi
nhẹ cân và sức khỏe chưa
phát triển được hoàn toàn
nên cũng bị đối phần thiệt
hại. Tôi còn nhớ hồi tôi còn
chạy trên vòng, một hôm
Mégy có đưa cho tôi xem một
tờ báo Pháp nói về những
chuyện thì xe đạp. Tôi nhớ
báo ấy có viết rằng ở các nước
Á-cha, những của rơ xe đạp
18-20 tuổi mới chỉ bắt đầu
được dự những cuộc thi vi-
tết. Từ 22 đến 25, bắt đầu thì
đường trường nhưng giỏi lắm
chỉ chạy được từ 100 đến 200
cây số là cùng. Mà của rơ từ
22 đến 40 mới dự những cuộc
chạy vòng quanh nước Pháp.

Ở xứ ta, của rơ sống không
được phong túc lắm, lại
thường dùng tài trước tuổi đã
đành là một đời hay; nhưng
nếu những ông bầu không
biết chăm nom vỗ về thì
những thiên tài ấy rất sớm bị
một mặt với tuổi già vậy.

Thân được hơn anh em vì
vất có công phu luyện tập.
Thân nay đều cả, còn Cu, Sênh
cũng hay lắm nhưng có cái
trội có cái không. Cu và Sênh
làm cho người ta sợ vì nước
rút. Còn về Nhân thì quả anh
ta không thiện với cái tên
«con sen leo dốc» mà lang
Thế thao đã gan. Chơi được
với con sen này, còn có con
cuốn-chiến Hắc — Hắc đen,
đen như con cuốn chiến mà
ta vẫn thường thấy về mùa hạ
khi trời sắp đổ mưa!

Của rơ xứ Bắc còn nhiều
người giỏi nữa, có những cái



Ảnh Võ an Ninh
Chàng Vinh — Bồng-hội, khi các của rơ tới dự đoàn đua đầu Quảng khô

nếu không nói xiết, nhưng tôi
chỉ nói về bốn anh trên này
bởi vì tôi biết rõ mấy anh
này lắm lắm. Tôi quý các anh
ấy và tôi chắc các anh ấy còn
đi xa — đó là cái có nghĩa
bong — đi xa nhiều nữa.

Khô vì đôi lóp

— Ông Bồng, chúng tôi
nghe thấy rằng trong cuộc
đua Hanoi — Saigon — Cao-
mên này, anh em Bắc-kỳ ta
bị nỗ lóp luôn luôn.

Trong rửa tiếng đồng hồ
tiếp chuyện, Bồng không kém
hàng hai một lúc nào. Nona
quan quán xe đạp đã có bốn giờ
luôn máy náo vang lên, lúc
nào cũng bằng hai hơn lên.
Theo như lời ông nói, thì
người ta đã lầm lầm khi cho
là ông đã già. Ông hết sức cải
chỉnh những lời nói ấy.

— Tôi năm nay còn trẻ lắm.
Mới có ba mươi bảy. Ở nước
khác, ba mươi bảy tuổi chính
mới là lúc sức lực người ta
phát triển và có thể đem hết
tai trí ra để dự những cuộc
đua dài. Tôi vẫn còn khỏe
lắm. Tôi vẫn còn mê xe đạp.
Bởi vậy, dù bây giờ đã tạm
gác giò rồi, tôi vẫn để ý xem
xét về xe đạp và học về cách
chạy của những nhà quán
quán trong hoàn cảnh. Thế
nhưng sự hiểu biết của tôi chỉ
xe đạp lúc thì phần nhiều b-



Ảnh Võ an Ninh
Đoàn của rơ ở phủ Quảng khô

nổ lốp là vì người của rô bom bánh tham quá, bom gang quá. Tôi không bao giờ bị vào trong cưa này. Trong suốt một đời chạy thi của tôi, tôi có thể xin phép ông tự hào một chút rằng chưa bao giờ tôi bị nổ lốp ở trên đường trường. Đó là vì tôi cẩn thận trong sự tổ chức các cuộc đua thi cũng như tôi thận trọng trong việc tổ chức cuộc đời của tôi. Tôi ăn uống lễ vàng rất sớm. Không bao giờ tôi rắt tang, thức đêm. Tôi giữ thân thể, sức khỏe thể nào thì mỗi khi dự một cuộc thi nào tôi cũng coi sóc cái xe của tôi như thế. Tôi trộn một đôi vành bánh tốt nhất để dùng. Lốp của phải là thứ lốp hảo hạng. Mà những cái bọ này đem sơ cua, bao giờ tôi cũng trộn lọc rất kỹ mất mấy ngày. Nhưng không phải tôi đem những cái bọ này mới nguyên như thế để mà dùng đâu. Những cái bọ này sau đó bao giờ tôi cũng tập đi được trước lấy đủ vài bốn trăm cây số cho quen đi đã. Thứ nhất là cần phải trộn cái dầu van vào thật ngọt để lúc cần đến thì bơm cho dễ.

Còn nhớ có một lần đưa lấy championnat ngày mừng hai thì tôi chạy nhất về đến Hải-dương. Cùng một lớp với tôi có mấy người nữa và mấy người kia rủ tôi xuống một cái nhà ở bờ đường sông nước. Họ thì uống nước chanh, tôi vừa đói vừa khát, lại không có tiền mua phải vào một tiệm lều tranh xin một hơi nước là uống xong, lúc ra tôi nhảy lên xe đạp chạy thì được một quãng đường, cái bánh sau của tôi nổ lốp -- đây là một sự nổ lốp đặc biệt, các bạn đọc ở dưới này sẽ biết. Tôi vội nhảy xuống xem thì nó ra

là một cái đinh mới. Tôi vội nhổ ngay ra và việc tôi thay bánh chỉ làm trong chớp mắt. Tôi đã tập từ nhà. Cái dầu van đã ngấm, tôi chỉ tính dùng mấy nhát bơm thì đủ chạy. Tôi không phải nắn bánh như nhiều người: như thế mất nhiều thì giờ lắm. Đang này đã biết mấy nhát bơm là đủ thì cứ bơm đủ ngấm ấy nhát, vận dần van lại rồi đi luôn. Tận và nhanh quá. Chẳng mấy lúc, tôi lại đuổi được bọn của rô đi trước.

Câu chuyện này tưởng cũng nên kể lại để ông nghe vì trong đời đua xe đạp của tôi, chuyện này làm cho tôi thích mà cũng làm cho tôi tức nhát.

Cả. Chỉ gần một phút! Từ Hải-dương về Hanoi, hai lần tôi nổ lốp mà đến đầu cầu sông cái tôi lại bắt được X. Đó là bởi tôi không bị nổ lốp luôn, nhưng tôi chưa biết tập như mình bị nổ lốp luôn. Như thế có lợi lắm.

Tại sao trong suốt một đời đi xe đạp của tôi không nổ lốp bao giờ hết, mà lần ấy tôi lại bị tôi hại lần? Biết chuyện hai cái đinh rồi, bây giờ tôi chắc ông không lạ nữa. Trong buổi họp của Tổng Cuộc và các của rô, tôi tình nguyện đặt hai cái đinh vào một cái đĩa của nhà Hôtel Coq D'Or và tổ thuật lại lúc tôi gác xe đạp chung với bọn của rô nói



Ảnh Thân, Giá, Các, Hắc

Photo: Võ-an-Ninh

Đuổi được bọn của rô đi trước rồi, tôi lại vượt họ. Gió lúc ấy nhiều, tôi mệt nên được đó một cây số tôi lại đi sai. Cái môn bơm là môn hay nhất của tôi, tôi đem ra dùng. Kết quả đương thì dùng một cái bánh xe đang trước của tôi lại nổ. Thật là lạ, trong đời đi xe đạp của tôi, tôi thực chưa bao giờ gặp cái ca như thế này. Tôi rầy xướng: thì lại là một cái đinh nữa, giải bằng cái đinh thứ nhất vì mới như cái đinh của tôi, tôi giữ lấy hai cái đinh ấy và sau này các bạn sẽ thấy tôi làm gì. Nhưng ngay lúc đó lốp ấy, thật nhiên không có ai biết

trên kia để vào trong một cái lều tranh xin nước uống...

Nhân tiện, tôi lại nhắc "ng rồ luôn đến cuộc đua năm 1934 mà của rô cũng đã dùng đinh để hại nhau. Tôi bây giờ đã giải nghệ, tôi không cần phải đua hay cần phải nói dối làm gì. Tôi có thể nói quyết an em Bắc-kỳ không bao giờ phải làm những chuyện hèn hạ để tiện thể. Chính tôi trong một cuộc đua năm 1934 hay 1932 gì đó, tôi đi xuống chửa xe giơ một bạn trong Nam và bởi vì tôi chưa xe mình cũng đánh lừa bọn

ĐỪNG CHẬM TRỄ! NGAY TỰ BÂY GIỜ CÁC BẠN PHẢI GIỮ TẠI CÁC HIỆU SÁCH QUEN

Trung-Bắc Chủ-Nhật số Tết

Chỉ chậm vài tiếng đồng hồ là hết ngay! Các bạn sẽ thiệt vì không có một tác phẩm văn chương, một kỹ công án luật và mỹ thuật, một phụ bản của đại danh họa FUJITA có bạc ngàn không mua được.

Trung-Bắc Chủ-Nhật, hy sinh cho độc giả thân yêu, chịu thiệt đi để làm số báo này cho phổ thông khắp nước để làm một sự vang cho làng báo xứ ta!

coi cái xe ấy cho tôi lúc về đích để khỏi mang tiếng là làm hại. Thực là người đua xe khổ lắm: nghĩ đến xe, nghĩ đến mình và nghĩ đến cả người, có khi nghĩ đến người hơn là nghĩ đến chính thân mình nữa.

Một nguyên nhân chính của sự nổ lốp xe, theo như ý tôi, thì do ở người của rô. Ông có thể nghiệm mỗi khi ta đi xe đạp, phớt lên, ta lái guidon sang bên này quay guidon sang bên kia hoặc là nhấc bánh trước lên chơi thì hai bên cạnh cái lốp dẹp hẳn xuống không? Đó, như thế là cái lốp hại đi chứ còn gì. Nếu lúc ấy trên đường lại có hòn sỏi nhỏ hay mảnh thủy tinh thì tất nhiên phải đâm vào lốp và cứ mỗi khi rún thêm một tí thì hòn sỏi hay mảnh thủy tinh đó đâm vào càng mạnh. Người của rô đạp xe ở trên đường trường cũng thế. Biết mình hơn tốp khác rồi hay là tìm chắc thế nào mình cũng đánh lừa bọn

khác bằng mách lái của mình rồi, người của rô thường hay dừng ở đi nghe bên này nghe bên kia cho sướng. Có khi đi chậm, lại có khi không cúi đầu cảm ổ đạp, dẫn đến không làm gì cả. Theo ý tôi, người của rô xe đạp cần nhất là phải điềm tĩnh. Điềm tĩnh để vừa đạp vừa nghĩ mưu, cái đó đã đành rồi, nhưng điềm tĩnh để cho đường rỗng mở lên như thế để bại lốp lắm và nổ lốp là thường khi. Tôi không dám nói khoe chữ thực trong bao nhiêu năm chạy trên đường, lúc nào -- dù hơn người hay kém người -- tôi cũng giữ gìn đôi bánh như bản mệnh và nhìn xuống đường để tìm chỗ phẳng phiu nhất để đi chứ không đi quàng đi bậy. Tôi nghiêm trang với chính tôi và không bao giờ tôi khinh chiến với ai cả. Ngay từ lúc bắt đầu một cuộc đua nào cũng vậy, tôi cứ thấy anh nọ -- dù có tiếng hay không -- mà vượt thì tôi cũng phải cố đuổi để bám cho kỹ được.

Phường trâm của tôi là: «Chết thì chết lúc nào cũng phải bám như một con... móc rách.

Cua rô Bắc-kỳ có rất nhiều mách lái hay.

Điều thuốc là chậm lên, câu chuyện nổ trong một làn khói xanh huyền ảo. Bồng nói:

— Đây, rồi ông xem, của rô Bắc-kỳ còn được Quả đào Hải-Vân thì có lẽ không bằng anh em Trung, Nam, Mền nhưng cứ ở trên đường trường nếu anh em lúc nào cũng đồng tâm hiệp lực như lúc đầu thì đừng nói Hanoi -- Saigon làm chi, nói ngay như ở chày Hanoi -- Saigon aller et retour anh em Bắc-kỳ cũng có nhiều hy vọng chiếm nhiều giải nhất.

Đến đây, tôi xin ngừng câu chuyện lại mà nhận một điện này: anh em trong Nam liên lạc, có khi đã định tranh tài thì quyết tranh cho kỹ được, ngã chỉ là không cần. Anh em Nam-kỳ vì thế có thể căm

xe đạp như chơi, nên Bắc kỳ không giữ lại của nó ở sau lên sẽ vấp phải người đi trước và cũng bị ngã dễ dàng và rất có thể cũng bị gãy xe đạp nó.

Anh em M n có tài leo gộc, mà anh em Trung thì phần nhiều chơi lịch sự Bắc kỳ ta kém về leo dốc, có lẽ vì ngoài ta ít dốc mà cũng có thể vì ta ít tập leo. Không biết trước cuộc đua này anh em có tập riết leo dốc không? Nếu tôi có dự cuộc đua này thì sẽ rảo tới cũng để hàng tuần ra tập aller retour Bavi, aller retour Tam-dào, tập cả ngược gió và xuôi gió.

Ông, tôi biết, leo dốc ta đường nên tham Cần nhất phải đều chân, chân này xuống thì chân kia lên, chậm rãi chậm nhưng đều mà lâu mới. Chữ cứ làm cái lối "ông sâu róm" ở trên vòng ngay xưa thì... chết không kịp ngáp!

Dù sao, tôi bao giờ cũng tin rằng anh em Bắc kỳ đã không tập môn gì thì thôi chứ đã có công tập thì bao giờ cũng mau tiến tới, không khó khăn gì cả. Tôi chắc chỉ một năm nữa của-rơ Bắc leo dốc cũng giỏi như đi đường trường vậy.

Nói đến đây, Bông xoa tay nhồm nhồm ở trên ghế—như kiến sắp làm một Sprint—và cười lên ha ha, tưởng có thể với cả nhà ra được:

Thích quá! Thích quá, ông a!

Lang xe đạp nước ta tiến quá.

Thứ nhất là anh em xứ Bắc ta không những đã tài lại có nhiều mảnh lối và biết đồng tâm nữa.

Tôi nói: Tôi biết rằng trong các cuộc đua xe đạp, cũng như

bất cứ trường-hợp nào trong đời người ta sự đồng tâm cũng là cần.

— Chính thế. Không đồng tâm là hỏng hết. Nếu có cách gì nhận ngay được cho các của-rơ hiện giờ đường rong ruổi trên đường "hiên-lý", ông làm ơn nhận họ với các anh em tôi rằng ở Hà thành hiện nay có một người bạn thân của họ lúc nào cũng cầu chữa cho họ luôn luôn đồng tâm hiệp lực với nhau và ần ý với nhau trong tất cả các trường hợp đem thi hành mảnh lối.

Ông, trong các cuộc đua xe, tài sức là cần nhưng mảnh lối cũng quan trọng không kém gì.

Tôi có thể kể hết mảnh lối tôi dùng mà tôi vẫn thường nói cho các anh em tôi biết, nhưng có lẽ ông không nên viết ra làm gì...

Bông cười và thêm: — Bí mật nhà nghề mà lại!

Nếu các ngài lỡ mắc bệnh lậu, giang mai, hạ cam, hội xoài dậu có hiện chứng nặng đến đâu, dù mới hay đã lâu chỉ nên đến

Đức thọ Đường

131. Route de Hué — Hanoi

mà chữa sẽ khỏi chắc chắn. Cách chữa dễ sinh đẻ như thuốc uống không công phạt, dễ uống. Ai cũng biết tiếng nhà thuốc đó, một nhà thuốc có thực học và kinh nghiệm lâu.

ESSENCE

Térébenthine Colophane

gột đi khắp nơi với nhau chúng

Hội nhà sản xuất:

SONG MAO

101. Rue de Canton, Hanoi, Tel. 141

Vàng, ông Bông. Hôm nay ngẫm thuật lại câu chuyện đùa ở g và tôi, tôi xin nhớ lại lời hẹn, không nói về các mảnh lối đó trên mặt báo.

— Nhưng ông có thể cho tôi biết rằng một phần lớn sự đắc thắng của ông ngày trước là nhờ vì đâu không?

— Vì mảnh lối. Những mảnh lối này không có quy-tắc nhất định. Minh còn phải tùy ở cuộc đua dài ngắn, uy ở những cương chạy với mình giỏi về môn nào rồi suy luận, rồi tùy mình thay đổi. Tôi sẽ đáp có cái thì không ở được. Chấn thì đáp, mất thì nhin, mà óc thì nghĩ như. Có khi bị óc không nghĩ ra mảnh lối; có khi có mảnh lối mà mãi không thì hình được, có khi vừa mang hình ảnh thì tranh với mình đã biết ngay, mình lại phải biến hóa đôi mảnh lối này sang chiến thuật khác ngay. Phần nhiều khi một mình thì không thể thì hành mảnh lối được. Ít ra phải có hai người nữa vào cách với mình: người thì đánh lừa, người thì bảm, người thì dẫn cho đối thủ mù tịt đi. Khi đối thủ đã mù rồi, đã mệt rồi, theo một hợp lực riêng, sau khi đã kỷ sở riêng với nhau rồi, anh nào nhất được về nhất, anh nào nhì cứ việc lên nhì... để cho đối thủ ăn bụi ở đường sau.

Tôi xin thú thực rằng trong cuộc thi lấy giải thưởng quán 1934 (có cả của-rơ Nam kỳ ra dự) tôi ốm đấy, thể mà chỉ vì có mảnh lối hơn Bắc kỳ ăn giải hết, thứ tư 1, 2, 3, 4, 5 không lấy gì làm khó khăn.

Như trên kia tôi đã nói, từng giờ từng phút nên không thể nói hết—mà cũng không nên nói hết làm gì. Anh em

Bắc kỳ đi chuyến này đều là những tay mảnh lối cha cả; tôi yên tâm lắm; nhưng nhân câu chuyện mảnh lối này, tôi tưởng kể lại một câu chuyện mảnh lối nữa tôi và một người Pháp, tưởng cũng không phải là vô ích:

Hồi ấy, có lẽ là năm 1932 thì phải vòng đua là *la pédale tonkinoise* vừa phá được 4 năm, tôi toàn chạy đường trường nên lúc nào cũng có người mưu. Xung quanh tôi với tôi nhất có Mégy. Hồi ấy Hanoi Hải-phong Hanoi. Đến khách sạn Métropole của rơ nào cũng phải xuống ký giấy.

Tôi, Mégy và mấy người bạn Mégy đi một tour. Chúng tôi quay lại nằm đang sau tại chầu thay tiếp thủ lại đây.

Chúng tôi tên vào nhau:

— Thôi, nay là đây giờ chúng ta đạp từ từ để nghỉ và cứ thông thả xuống xe đạp mà ạy, không việc gì phải vội.

Thưa bạn Mégy sau bằng lòng. Lúc ấy còn có 500 trước tại đến khách sạn. Vừa đưa nửa trước, tôi bèn cầu xuống dáo, dáo chơi, rồi, dáo nơ nơ. Bất ngờ thế nào các tay k a trước tôi dáo trước, cũng dáo, dáo thật lực và dáo đến nỗi không ở được ở trước khách sạn Métropole nữa. Tôi giả vờ dáo thản nhiên xuống không kho khăn gì cả. Tôi kỷ giả trước nhất. Đến lúc: tôi nhảy lên xe đi, các cái kia mới lay da quay lại được tại đã chậm bề ra còn gì!

Từ đầu tháng chạp ta có bản

TRAM HOA

Sách Tết của QUỐC-HỌC THƯ: Xã phê bình Thơ Tết, Thơ Xuân của hơn 50 thi-giá Nhật-Bản, Trung-Hoa, Việt-Nam, có và kim Sách in toàn giấy da mỹ-thuật in up.60

Có TRAM-HOA là của bạn quanh năm

Viết thư cho LÊ VĂN-HOÈ 101b, Tân-Tân Hanoi

Giang hồ thoát đã động lòng bồn phượng

Trời đã về chiều. Mà lại rét nên chong tôi. Tôi nhện hích như là giằng dầy trời. Bỗng nhìn ra trời mưa, đối một điều thuốc nữa lên hút rồi nói nửa như với khách mà nửa như với mình:

— Cái thời ấy sung sướng quá, tôi sống hoàn toàn là một nhà thơ-thảo. Bây giờ vì sinh kế, vì các chán, tôi phải bỏ nghề mà làm lúc ngồi nghĩ lại thì vẫn tiếc quá, tôi tưởng như mình đã đánh mất một cái gì đẹp nhất.

Những khi có những cuộc thi to nhỏ, mưu tôi lại sôi lên. Tôi lại muốn đánh một cái quân cờ, lấy tay trở móc cái xe lên đem ra đường tập, tập như tôi chưa tập hề bao giờ cả.

Mất Bông mở đi. Tôi nhớ lại lúc Từ Hải về với Kiều ít lâu, một buổi sáng họ thấy có xi dạp trên, bóng loa giấy dất ma

Trượng phu thoát đã động lòng bồn-phượng

Bông lại nói: — Tôi không biết về nghề bao nhưng tôi vào nghe thấy đồn rằng nghề báo là một nghề đặc biệt. Nhưng ai dễ chán trước vào nghề thì không thể nào thoát được ra.

Đôi với tôi, xe đạp cũng vậy. Thấy anh em nạc động, xin thú thực với ông rằng mấy hôm nay óc tôi lại sôi lên, tôi chưa già, tôi còn khỏe, thế nào từ nay đến sang năm tôi cũng có tập để chơi với anh em chuyên nữa.

Nếu Tởa cuộc còn tổ chức một cuộc đua lớn như Hanoi Saigon Cao mền này hay một cuộc vòng Đông dương, xin

NHÀ THUỐC TƯỜNG ĐỒ: ĐỨC-PHONG

45, Phố Phúc-Kiến Hanoi
Bàn buôn đã thiốc bắc, thuốc nam, thuốc sơn, bào chế, các thứ sấm, được tín nhậm xưa nay về 3 đặc điểm: Thuốc tôi cần dùng giá phải chăng.

1) Thuốc bổ thận Đức-Phong giá: 1p50. — Chữa các chứng thận hư: di tinh, mộng tinh, khí hư.

2) Thuốc đại bổ Đức-Phong giá: 1p20. — Kinh nguyệt thay đổi, lãng sức khỏe cho các bà, các cô.

3) Thuốc bổ ty tiêu cam Đức-Phong giá: 1p00. — Chữa chứng cam rùn, thuốc bổ cho các trẻ em

4) Thuốc đại bổ Đức-Phong giá: 1p 50. — Bỏ khi huyết, dưỡng thai, thuốc bổ cho các phụ lão nữ.

CÓ ĐẠI LÝ CÁC NƠI

Hệ thống Đức-Tiên 201th Ronte de Haé Hanoi, Hiện thuốc Đức-Mỹ 52bis Bạch-mai Hanoi, Hiện Đức-hưng-Tướng 437 Rue Trung-hiên Hanoi, Hiện Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer Hải-phong, Hiện Mai-Linh 120 Georges Guyne-met Saigon, Hiện Đẩu-Hiên 81 Rue Harwand Hưng-yên, H ệ Đẩu - Thịnh 126 Phố Tiên-an Bắc-ninh, M ệ Mỹ Thanh thi chuy Phương L ệ Hòa-bình, L ệ Prairie Võ-vân-Kích A ệ An-sai Br and Phnom-Penh — Cư-Toàn 144 rue Davillier Hanoi, Maison Anh-Mỹ 16 bis phố Hàng Da Hanoi.

ông tin chắc rằng kể này thế nào cũng có mặt ở cạnh các anh em cũ: Thân, Cư, Hắc, Sênh, Nhân...

Ông Bông, tôi trông đợi gặp quá!

VŨ BANG

THUỐC CẢI 4 NGÀY

Tứ Nhất Khuyết Tật Hoa hay loét điếu, vì không pha chất thuốc phẩm màu, đánh ai được ngày con người làm việc như thường. Sau 4 ngày uống thuốc người khỏi thuốc ngay người. nên hồ hân rất dễ dàng, không sinh chứng thuốc uống, gây đau sục được 80 viên thì ngày cuối cùng 80 viên tức là hồ hân không phải uống một vagon nữa không như làm thuốc khác phải rất đau trước uống 100 viên sau rồi còn vài chục viên thì không hết được, nếu nó thì sinh chứng, như thế cái thuốc thuốc phẩm màu làm người thuốc cái thì lại lại thêm, người nặng mới dùng đến 2 chai mà nhẹ chỉ một chai chưa hết đã cai được. Muốn cho người ít tiền cũng cai được, nên chịu 15 vốn 3 tháng, ai đến Việt Long hay đại lý mua T.N.K.Y. II đầu từ 40 L. (cả 40 chỉ phải trả 25), như thế người nặng mới hết 45, nhẹ chỉ hết 30 đã bỏ hết được. Thứ từ, ngân phiếu p. đ. M. Ngô-vi-Vũ.

Việt Long 58 hàng B. Hanoi
Đại lý: Mai-linh Hải Phòng, Việt Long Nam Định, Quang-huy Hải Dương, Thái-lai Thanh hóa, Sinh Huy Vinh, Mương ngưu lang

SAVON D'ENTIERICE

KOI

GOÛT EXQUIS D'ANIS DE RUSSIE

BLANCHIT LES DENTS ET CONSERVE L'EMAIL

EN VENTE PARTOUT

Dépôt pour le Tonkin :
Établissements VAN-HOÀ 8, Captenais Hanoi
Dépôt pour la Cochinchine :
Établissements TONSONCO, 146 Espagne, Saigon

PHÒNG CHỮA BỆNH ĐAU MẮT

Y-sỹ NGUYỄN-HIỆN-MÃO

Nguyễn y-sỹ nhà thương đau mắt Phnom-Penh
Nguyễn y-sỹ nhà thương đau mắt Hanoi
Nguyễn phụ-giáo về khoa đau mắt tại trường Y-khoa Đại học Đông-dương. Ngày nào cũng tiếp bệnh nhân tại NHÀ THƯƠNG NGỒ TRẠM
397, Bd. Henri d'Orléans Hanoi — Giờ mở: 778

THUỐC HO CON CHIM

Gia truyền thần dược

(HO ĐOM)
(HO GIỎ) (HO KHAN)
(HO GÀ)

Người lớn trẻ con ho có đờm nhiều chỉ ngâm một lúc thấy long đờm giảm bớt hoặc khỏi ngay
Bao bó uống 4 bản: 0.30
Bao bó uống 2 bản: 0.15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ PHONG THỊ CON CHIM khắp Trung, Nam, Bắc kỳ



Nhà đông đã tới

không gì hợp thời bằng đội mũ

IMPERIAL

Cần nhiều đại-lý các tỉnh, xin viết thư kèm tem vẽ lấy Catalogue illustre tại:

TAMDA et Cie

78, rue Wladimir Hanoi — Tél. 16-78
đại lý độc quyền mũ:

Người thù của mặt trời

Tác phẩm độc biệt của Lan Khai
Những bị mặt của xứ Mông-cổ xa xôi và huyền bí. Những khùng khiếp của một đội quân khát máu đã chinh phục giữa nửa hoàn cầu. Một mối tình nồng nức và cao thượng. Tất cả đều được diễn tả bởi ngòi bút huyền rừ của Lan-Khai, giá 0\$55

HƯƠNG SƠN

97, Phố hàng Bông — Hanoi

Bán đại hạ giá

Chemise EDOUARD tout fait
Chemise popeline couleur rayé 5\$80,
Chemise popeline blanc rayé 5\$50
Chemise popeline blanc uni 3\$80
Cravate 1\$80 Cachecol 1\$20
sợi đan 1\$80

bán buôn có giá rất hạ:
Bonneterie chemiserie

QUANG - TRUNG

99, Rue de la soie Hanoi
ATELIER

340-380 route de Khâm Thiên Hanoi

CUỘC ĐUA HANOI

VŨ-VÂN-THÂN

SAIGON-PNOM-PENH

con phượng hoàng đất Bắc là m mưa gió trên đường

Qui-nhon 4 janvier 1941.

Cuộc đua Hanoi — Saigon — Pnom-Penh dài trên hai ngàn cây số! Một cuộc đua mà hầu hết các dân thi-thao của năm xứ Đông-dương đều chăm chú lắng tai nghe tin tức các danh thủ chạy trên đường! Ưng và mãi-miễn nhìn những vạch đường đi của họ ghi trên các bản đồ lớn treo ở trước các tòa báo Pháp-Nam khắp ba kỳ!

AI sẽ thắng, ai sẽ bại trong một trăm con thuyền-mã ấy? Và nói đến thuyền-mã trước hết tôi cần phải giới-thiệu cùng các bạn những đấu thủ tên tuổi đã ghi tên trong cuộc đua lớn lao có một không hai trong lịch-sử xe đạp Đông-dương vậy.

Trước hết các con thuyền-mã Bắc-kỳ: Vũ-vân-Thân, con phượng hoàng của đất Bắc, bé người mà gan dạ lạ lùng, đường trường hay, nước rút hay, leo dốc giỏi, xuống núi liều: Thân-muội quả thật là một cua-ro hoàn-toàn đáng mặt thủ quân đất Bắc! Thứ đến Lê-sĩ-Cư, con người vạm vỡ làm sao, tới Lưu-vân-Nhân và Trương-quốc-Sênh. Thứ tới Bắc, Kỳ, Tiến, Tân-Đình, Vinh v. v. toàn những người có tên tuổi trong làng đạp Bắc-kỳ.

Và đây đoàn tuyển-thủ Nam-kỳ: Nguyễn-vân-Đạm vạm vỡ địch kỳ của vòng Lạng-Bian, Lê-thành-Các thắng giải vòng Bokor cả hai lần leo dốc giỏi và xuống dốc giỏi. Rồi đến Phan-nhật-Sâm, con cáo già thủ-quân của tuyển-thủ Nam-kỳ, đã từng bao phen thắng giải trên đường trường! Rồi tới Nguyễn-vân-Thần, Võ-vinh-Lợi, Phượng, Thơ, Tham v.v..

Tiếp đến đoàn tuyển-thủ Cao-mên có Nguyễn-phát-Giá vạm vỡ địch Cao-mên, Văn-Leng, Lưu-Quân, Huỳnh-ngọc-Thạch, Kinh, Thanh vân vân..

Đoàn tuyển-thủ Trung-kỳ có Nguyễn-vân-Lầu, Viễn, Cần, Liễn vân vân..

Ngoài ra lại còn các danh-thủ của ba lục, thủy, không quân: Franchi, Guichaoua, Perhirin, Prats và Delage, Bonzaetoni!

Ngần ấy người lực-sĩ lớn đường, ngần ấy mối hi-vọng trong lòng: thắng cuộc, thắng cuộc! Và bao nhiêu người mong đợi ở khắp nơi hang cùng ngõ hẻm, thành thị, thôn quê?

AI sẽ thắng? AI sẽ thắng trong một trăm con thuyền-mã ấy? Trên con đường dài hơn hai ngàn cây số kia?

Sáng 27 Décembre 1941 là một ngày có thể ghi vào lịch-sử thể-thao của Đông-dương! Trước ga Hàng-Cỏ — nơi đến và nơi đi của bao nhiêu người từ xứ — mấy ngàn anh em thể-thao đã

hợp mặt tại đây từ sáu giờ sớm — tuy giờ sáng đông dạt bắt đầu lan lên — để tiễn đưa các cua-ro bốn xư lên đường thắng một marathon! Saigon, rồi từ đó rẽ tới Pnom-Penh, k nh-đề của quốc-vương Sihanouk!

Phút nghiêm-trọng! Truong-tá thủy quân Du-coroy, thủ-linh nền thể-thao Đông-dương giám đốc cuộc đua lớn lao này, phát có ra lệnh cho các cua-ro rong-ruổi-vào Nam. Các tuyển-thủ nhẹ nhàng lướt trên đường đua: nhà ga to lớn của Hanoi, các cột sắt của sở Vô-tuyến-diện đã biến dần sau lưng họ. Cuộc phiêu lưu bắt đầu! Không ai đập mạnh, không ai dẫn nhiều! Con đường còn xa lắm! Một bảy-giờ tức là có hạn về sau! Sự thắng cuộc mà bao giờ cũng là sự thắng vinh diệu!

Và đây đã tới chặng đầu

Từ ngày 27 Décembre 1941 này trở đi, các đô thị của Đông-dương có cuộc đua xe đạp này đi qua đã bắt đầu mong đợi, đơn chờ các cua-ro từ xứ! Người nào sẽ đến tỉnh ta trước nhất? Đó là một tuyển-thủ Bắc-kỳ, Nam-kỳ, Cao-mên hay thủy, lục, không quân?

Ở Cầu Goút cũng như ở Phủ-lý, Nam-định thiên hạ đổ xô ra cạnh đường chờ đoàn của họ đi qua để chờ đợi trước từ hàng giờ! Dân rồi lại nghĩ, nghĩ rồi lại dân, Nhân (Bắc-kỳ) về nhất Cầu-goút, Sênh (B.K.) về nhất thành Nam lúc 10 giờ và Thần (N.K.) về nhất Ninh-binh. Sau đó họ vượt Bim-son, Đà-lên để tới Thanh-hóa. Ở đây dân hàng phố kéo ra xem ọc nhiều. Và cũng ở đây nữa Lê-sĩ-Cư (Bắc-kỳ) phong như gió hơn Cao (N.K.) nửa bánh xe về nhất rõ ràng!

Batôri Cỏ (B.K.) — 4) Perhi in (Marine). Sau khi dự tiệc mời của hội Kiến-Hương, đoàn cua-ro nghỉ lại Thanh hóa một tối. Sự đặc thắng của Cỏ đã làm cho anh em Bắc-kỳ xúng xạo tin ở sự thắng lợi cuối cùng! Ra quân lần đầu thắng trận, ai mà chẳng tin tưởng ở mình?

Chặng nhì: Thanh-hóa — Vinh

Với sự thắng trận ngày đầu nên hôm 28 Décembre 1941, đoàn tuyển-thủ Bắc-kỳ vạm vỡ lên đường chạy tới Vinh dài 138 cây số nhưng bỏ đi 24 cây số không kể ăn thua vì phải qua phá Ngươi-tại! Giờ bóng đất rét, gió thổi mạnh mới chiến và mưa phùn lấm tẩm. Tuy vậy cảnh mưa gió không hề làm ngã lòng các cua-ro!

từ hôm trước ở Quảng-Khế !
vẫn 1 giờ trưa, anh em vẫn đi
và cách Huế 18 cây số Nguyễn-
ghê nhất của Trung-kỳ bị nở bánh
theo. Lầu tuy có tài giỏi nhưng
hi đường dài quá như thế Lầu
hiếu kinh nghiệm nhiều ! Suốt
anh em Thề - thao ra đón các
ng. Thân phần khởi vào vòng
một vòng rưỡi rút như tên bắn,
Vũ-văn-Giá (Cao-mên) một cách
Hoàng thượng mỉm cười tỏ vẻ
ngợi Vũ-văn-Thân làm chàng
như không đứng vững trước bao
quạnh sản vận-động của đất

(N. K.) và Goussaud (Marine).
Thên từ hạng thứ 18 nhẩy
ph em Bắc kỳ hi vọng Thân sẽ
nên đứng đầu bảng. Thên vẫn
đồng hồ !

Ấm : Huế — Tourane

er Janvier 1942, anh em nghĩ
không ai cắt chân đi đân, ai
c vì từ ngay mai giờ đi cuộc
khó : đèo Hải-Vân cái cản trở
gã lòng bao nhiêu danh thủ từ
tr Bắc thì nhờ cuộc thua ở đèo
hơn họ gần nửa giờ đồng hồ
thi hy vọng sẽ bỏ xa anh em
ghê nhất của họ — từ ở chặng
của mỗi xứ chỉ còn được lựa
tém giờ quá sẽ phải chạy riêng !
1942, khởi hành ở Huế ! Đường
đèo Hải-Vân và nhiều cầu nhỏ
cực kỳ khó khăn vì mây che
Lúc xuống dốc lại càng thêm
xuống hố như chơi ! Phong
cảnh đẹp quá thật không
cua-rơ ! Tuy vậy không có sự
ê. Cách Huế hơn 80 cây số
bỏ cuộc giờ về ! Anh em của
quyết định lên đèo Hải-Vân
vừa xấu vừa quanh co nên ai
g Ai nấy đều cố sức, Hắc và
bánh trong khi Lê sỹ Cử hỏng
Hải-Vân ! Quen leo đèo Nguyễn-
lên đèo trước nnai trước
Quống đèo đường xấu, nhiều
lại Thên (N.K.), Thân (B. K.)

Tourane hồi 11 giờ 58 phút !
ng Già muốn già lại thủ bừa
lên hơn Thân nửa bánh xe
eton và Lượm ! Nơ ở chặng
thứ 8 sau Thên !

(Ký sau liếp)

TÙNG-HIỆP

Chợ chiến tranh giữa quân Nhật và quân Hoa - Kỳ ở Phi luật tân khác hẳn cuộc Chiến tranh ở Lybie và Nga

Trong các mặt trận ở Thái-bình-dương hiện nay quân đảo Phi-luật-tân được người ta chú ý hơn hết vì đó hình như là mục đích chính của quân Nhật.

Trong lúc quân Nhật và quân Mỹ cùng quân bản-xứ Phi-luật-tân đang kịch chiến ở nhiều nơi trong đảo Luçon, trong đảo Mindanao và nhất là quanh miền Manille là thủ-đô xứ đó, tưởng nên nói qua đến địa thế, sản vật và tình thế đặc biệt của các hải chiến-trường ở đảo quốc ấy.

Từ trước đến nay thực chưa bao giờ thấy những cuộc hành binh theo phương pháp tối tân với những chiến-cụ tối tân ở trong những trường-hợp đặc biệt như ở Phi-luật-tân. Cái đặc sắc thứ nhất mà ai nhìn đến một bản đồ thế giới cũng nhận thấy ngay và đã làm cho Phi-luật-tân khác hẳn các mặt trận ở Lybie, ở Âu-châu hoặc ở Nga là đất đai của quần đảo đó chia làm vô số mảnh nhỏ hình thế rất khác nhau. Đó không phải là một lục địa, một bán đảo, hoặc một đảo lớn mà là một quần đảo có rất nhiều đảo ly-ti ở trong một khoảng rộng độ 400 cây số và dài độ 1.500 cây số nghĩa là gần bằng bề dài xứ Đông-dương ta từ bắc chí nam. Số các đảo ở Phi-luật-tân là bao nhiêu? Nếu kể cả những đảo nhỏ nhỏ nổi lên giữa bề thì có tới số 7.000, nếu không kể những đảo nhỏ quá thì cũng có tới 2.000 và nếu chỉ kể những đảo quan hệ về diện tích và sản vật thì cũng còn tới hơn 100 đảo. Đảo Luçon là đảo lớn nhất, bờ bề cũng có nhiều vịnh rất sâu và có chỗ lại rất nhỏ chỉ là một eo đất rộng độ 10 cây số có nhiều hồ lớn, giữa một trong những hồ đó là một ngọn núi lửa. Mặt đảo lớn nữa là đảo Mindanao ở phía

Quần đảo Phi luật tân tất cả gồm 7.000 đảo, địa thế rất hiểm trở, núi cao hơn 8.000m, bề sâu đến 10.000m, thường bị tàn phá về động đất và chiến tranh, phong cảnh hoang vu nhưng sản vật rất nhiều

Nam cũng có nhiều vịnh, vũng biển, bán đảo, mũi đất và núi non bờ ao.

1 xứ rất dễ đồ bộ và dễ phòng thủ

Tất cả các đảo ở Phi-luật-tân diện tích độ 396.000 cây số vuông. Nhưng trong các đảo đó thì toàn là eo đất, eo hồ, phần bề chạy vào trong đất nên bề đã chiếm tới một phần ba

rời. Bề Sonlon ở dọc quần đảo giữa hai hàng đảo đến tận phía Bắc đảo Bornéo thuộc Anh. Ngay đảo Luçon cũng bị cắt gần đứt thành năm, sáu phần và chiếm hơn một phần tư, đảo Mindanao bằng gần 1/4 còn bao nhiêu thì chia thành trăm nghìn mảnh ở các đảo nhỏ khác. Vì thế mà ở Phi-luật-tân có hàng nghìn cửa biển nhỏ thiên nhiên mà quân có thể đồ bộ một cách yên ổn tránh được cả sóng gió và có khi lại rất kín đáo không ai trông thấy cũng nên. Nhưng không một cửa biển nào là phía sau có đất rộng cả và chỉ có một mảnh con độ mấy chục cây số là cùng. Đó là một xứ dễ đi bằng tàu bè hơn là bằng ô-tô. Về lại trong tất cả những mảnh đất đó lại rất nhiều núi. Chỉ trừ một vài đảo nhỏ là san-ho, còn thì toàn là núi cả có nhiều chỗ núi mọc ngay từ dưới bề lên. Phía Đông Phi-luật-tân là nơi bề sâu nhất thế giới có chỗ sâu tới gần một vạn thước. Còn núi thì bao bọc khắp các đảo chỉ trừ một vài vùng là thung lũng thấp mà đất phù sa đã đắp thành đồng bằng hẹp hoặc gần thành đồng bằng, núi trong các đảo thường cao tới 1.000 hoặc 2.000 thước tây, ngọn núi cao nhất là 3.143m. Núi ở Phi-luật-tân, không những cao mà sườn núi lại dốc đứng và đây này kết liền vào đây khác, các thung lũng rất hẹp, núi lại không chạy một chiến nên địa thế lại càng hiểm trở. Các núi

đó lẫn lộn nào đá tầng lớp (schistes) nào đá vôi (calcaire) đã bị các núi lửa nhiều chỗ còn phun lửa đảo lớn. Và ở Phi-luật-tân là xứ có núi lửa vô cùng đông đất nên qua các thế kỷ xây nhà cửa đều phải đề phòng khi có động đất, nếu không thì chỉ hơi động đất là đã bị đổ sụp ngay.

Trong tất cả các đảo đó bề tự nhiên là không có sông lớn chỉ có những khe suối chảy dưới những rừng sâu, những sông con chảy quanh một cái thung lũng nhỏ và không một con sông nào tàu bè có thể đi lại được. Xứ đó lại là xứ nhiều mưa, khi có gió bão thì càng mưa to và nước cuốn từ trên rừng xuống sông con tất cả những tàn lã và kéo luôn cả những đất phù sa và gio ở gần núi lửa. Chính nhờ những phù-sa rất tốt đó đã phủ hai bên bờ eo sông lớn nhất chảy giữa hai dãy núi chính trong đảo Luçon hàng năm, nên ở đây giồng được những mùa thuốc là rất tốt.

Rừng rú còn phủ khắp cả các miền tuy ngày nay đã bớt nhiều. Những rừng cây đó rất tốt và rất nhiều gỗ quý và làm sàn, những gỗ đó là một thứ hàng xuất cảng của Phi-luật-tân từ xưa đến nay. Các rừng đó cũng như ở các xứ ở nhiệt đới, rất rậm rạp nhiều rắn và các súc vật nhỏ.

Cánh nông thì tuy không có mấy nhưng lại rất tốt. Những đất đai giồng giết được còn ít, ruộng lúa chỉ ở trong những dãy thung lũng và có lúc ở trên sườn núi, nước suối dễ cho vào ruộng, các đồn điền giồng mía, chuối, các thứ cây lấy sợi, cây gai, thuốc, cây có quả, dừa v. v. Đường, gai, dừa và thuốc là là bốn thứ sản vật chính của Phi-luật-tân chiếm hầu hết cả xuất cảng. Mấy năm gần đây, lại thêm một sản vật quý là vàng tìm thấy ở nhiều nơi trong đảo Luçon. Phi-luật-tân hiện nay là xứ sản nhiều vàng thứ hai trong các nước thuộc Hoa-kỳ chỉ kém có xứ Alaska. Người ta đã cắt ở bờ bề, đất cát ở trong các sông con và khai những mỏ vàng trong núi ở Baguio cao 1.500 thước. Chén này lại vừa là một nơi nghỉ mát rất đẹp ở phía Bắc Manille trong đảo Luçon do quân Nhật đã chiếm được. Từ Baguio có đường hàng không đến Manille. Ở Phi-luật-tân lại còn sản một thứ cói dùng để đan mũ Manille rất đẹp.

Trong tất cả những chiến hiểm trở và hoang vu đó, chiến tranh khác hẳn với cuộc chiến tranh trên mặt trận minh mông đây những bùn lầy và tuyết trắng ở Nga và những miền sa mạc thiếu đốt ở Lybie. Chắc không có những cuộc tấn công lớn lao trên một mặt trận hàng ngàn cây số, không

có những trận đánh bằng chiến xa và chiến cụ thiết giáp như trong các trận Bialystok, Smolensk, Tchernouk và Adjedahya.

Cả cuộc tấn công và phòng thủ có lẽ đều dễ hơn về mặt vật phương diện, cần dùng đến những đức tính cá-nhân hơn. Ở trên những chiến trường như ở Phi-luật-tân thì phi-cơ hoạt động trên không thì các chiến cụ tối tân không thể dùng một cách lớn lao và giúp ích được nhiều như ở các mặt trận khác. Cả hai bên đều khó lòng mà dùng được chiến-lược chớp nhoáng. Tuy trong các đảo đó cũng có đường sá (từ 1896 về trước thuộc Tây-ban-nha thì chưa có mấy nhưng gần đây người Mỹ đã mở thêm nhiều đường cho ô-tô chạy) nhưng các đường sá đó không phải chỗ nào cũng có. Một vài miền vẫn giữ cảnh hoang-vu và không giao thông được với miền khác. Các đường đó phần nhiều là đường núi nên càng dễ cắt đứt và phá hủy.

Đó là một xứ hợp với chiến-tranh du kích hơn.

Tuy vậy theo các tin gần đây thì cả quân Nhật và quân Mỹ đều có dùng đến các chiến-cụ thiết-giáp và các bộ đội cơ-giới-hóa,

Ở Phi-luật-tân có nhiều giống người

Nhân dân Phi-luật-tân gồm rất nhiều giống người khác nhau. Trước kia, những giống người bản địa của đảo Phi và đánh lẫn nhau trong hàng bao nhiêu thế-kỷ, mỗi giống hàng cử ở một vùng rừng núi. Cách 40 năm nay, khi người Mỹ mới đến trên đất nhiều giống người ở Phi-luật-tân vẫn rất dã man và người Mỹ phải đánh nhau với họ một cách gay go. Giống Moro là giống người đáng sợ nhất. Một nhà thám hiểm có một tên Moro có thể sẽ cả mặt góc vai của một tên lính . . . và một mũi tên bắn từ một bụi rậm ra có thể yên lặng giết một tên lính canh gác không ai biết cả. Nhưng đường hẻm trong rừng đến đây những cam bẫy nguy hiểm. Sau 40 năm khai hóa ở nhiều miền ở Phi-luật-tân những tục cổ truyền đó, những cách đánh lẫn nhau trong rừng rậm đó chưa thể trừ hết được và tình tình các giống thế dân đó chưa thể thay đổi được. Những điều đó sẽ lợi hay hại cho người Mỹ, chúng ta không thể nào biết được và chắc mỗi bên đều có những kẻ tán thành hoặc phản đối.

Về phương diện này cuộc chiến-tranh ở Phi-luật-tân cũng khác hẳn cuộc chiến-tranh ở Âu-châu từ hơn hai năm nay.

Thành Manille vừa cò vừa tối-tân vẫn còn những dấu lịch-sử Phi-luật-tân

Manille thủ đô Phi-luật-tân trong đảo Luson, đã từng có một cái lịch-sử về vang và sôi nổi. Lịch-sử thành Manille là cả lịch-sử của xứ Phi-luật-tân nơi mà cuối thế-kỷ trước đây các cường-quốc Âu Tây (Tây-ban-nha, Hà-lan, Anh và Hoa-kỳ) đã tranh đánh nhau. Hiện nay Manille còn mang những dấu vết của một đ-vãng oanh-liệt. Nhưng lịch-sử « bao giờ cũng giữ lại », vẫn trôi theo thời gian.

Từ khi Magellan tìm ra Phi-luật-tân được coi như một thuộc địa của Tây-ban-nha. Ngày nay ở Manille và các tỉnh khác trong xứ vẫn còn lưu lại những di tích về thời-kỷ thuộc Tây-ban-nha và về những cuộc khởi loạn của dân bản-xứ. Manille lập ra từ 1565 nhưng đến 15 Mai 1571 thì Lopez và Legaspi mới chính thức chiếm cứ. Thành trì vừa xây xong thì Manille phải chống lại cuộc khởi loạn của tên giặc khách Lý-mã-Hồng đã đốt cả nhà cửa trong thành nhưng bị thất bại dưới chân thành. Đến 1603 thì lại có một bọn hoa-kiều nữa mưu dấy loạn nhưng bị trừng phạt rất nghiêm và có người nói năm đó đã có tới hai vạn hoa-kiều bị giết hại. Vì có cuộc tranh đánh thuộc-địa giữa các nước Âu-châu ở Viễn-dông nên đến 1609 thì người Hà-lan đánh Phi-luật-tân đem quân vây Manille nhưng bị thất bại. Đến năm 1645 thì chính tạo hòa đã gây nên một cuộc động đất dữ dội và tàn phá cả chốn kinh đô Phi-luật-tân. Động đất vẫn là cái nạn thường thấy ở quần-đảo đó cũng như ở Nhật. Từ 1655 đến 1880 có tới 7 vụ động đất dữ dội, một vụ lớn nhất vào năm 1882 đã phá nửa thành phố Manille. Hiện nay Manille chia hẳn làm 2 khu: một khu đặc có về Tây-ban-nha và một khu tối tân do người Hoa-kỳ xây nên. Các nhà cửa ở Manille đều xây bằng gỗ và lát đá để bị thiệt hại khi có động đất và gió bão. Trong khu tối tân ở Manille các nhà cửa và khách-sạn lớn đều bảo-đảm là có thể chịu được các nạn động đất. Tuy vậy vẫn có những lần-đại cao ngất ngưỡng tới 12 tầng! Sau mỗi tai nạn, Manille lại xây dựng lại và nhân dân lại

lắm ăn có vẻ rất là thịnh vượng.

Đến 1762, giữa lúc Anh đánh nhau với Tây-ban-nha thì quân Anh đến đánh Manille. Kinh thành bị bắn dữ dội và bị hạ hóm 5 O-tobre. Quân Phi-vấn không chịu hàng và quan Toàn-quyền Salazar không chiến 15 tháng trong rừng mãi đến 1763 vì Anh và Tây-ban-nha giảng hòa nên Phi-luật-tân mới yên.

Quân Anh vừa rút khỏi Manille thì Hoa-kiều vẫn có vẻ phẫn đối và theo người Anh nên bị đày và giết hại khá nhiều.

Tuy trong khi bị nạn ngoại xâm, quân Phi-vấn giúp người Tây-ban-nha kháng chiến rất can đảm nhưng lúc yên thì họ vẫn chống với các nhà cầm quyền Tây-ban-nha. Chính trong một cuộc khởi loạn đó do đại-tướng Aguinaldo đứng đầu, mà Tây-ban-nha đã mất Phi-luật-tân cho Hoa-kỳ trong năm 1898, khi hạm đội Mỹ dưới quyền chỉ huy của đô-đốc Dewey đã đến phá tan các tuần-dương-hạm của Tây-ban-nha và vây hãm Manille. Chính tướng Aguinaldo, sau khi đầu hàng tạm với Hoa-kỳ đã đứng đầu phong trào quốc-gia độc lập phản đối người Mỹ nhưng sau khi ký xong hòa ước (Décebre 1898) thì đại-tướng này lại nhượng cả Phi-luật-tân và đảo Guam cho Hoa-kỳ. Đến 1901, bọn cách-mệnh mới trừ xong hẳn.

Chế-độ bảo-hộ của Hoa-kỳ ở Phi-luật-tân đến 4 Jaiilet 1946 thì hết hạn, nhưng với cuộc chiến-tranh ở Thái-bình-dương thì thế lại thay đổi hẳn và ta có thể dự đoán số phận Phi-luật-tân sau này sẽ ra sao.

Khi viết xong bài này thì có tin chính thức rằng quân Nhật đã tiến vào thành Manille thủ đô của Phi-luật-tân mà quân Mỹ và Phi đã rút lui từ mấy hôm trước vì đã tuyên bố Manille là thị-trấn không phòng thủ. Quân Mỹ lại phải bỏ cả quân-cảng Cavite nơi căn cứ của hạm đội Hoa-kỳ ở Viễn-dông và quân cảng đó cách Manille độ 15 cây số cũng đã vào tay quân Nhật. Tuy vậy, quân Mỹ vẫn giữ các phòng-tuyến ở phía Bắc Manille và các cơ-quan phòng thủ ở hải-cảng để ngăn quân địch dùng biển làm đường. Có lẽ quân Mỹ và Phi-luật-tân sẽ rút lui vào miền núi phía Nam đảo Luson nhưng cuộc kháng chiến cũng khó lòng mà kéo dài lâu được nữa.

HỒNG-LAM

Một hủ Bán Trời

do HỒNG - PHONG thuật — tranh vẽ của MẠNH - QUYÊN
(Tiếp theo)

— Phải, đó là lúc Vi còn bạc vạn trong tay, chứ lâu nay cậu ta tan nhà sạch nghiệp rồi, lấy gì cung cấp cho gia đình con cái theo lối tân thời sang trọng như trước, đến lo thân còn chả xong. Con hân có vẫn bằng cao-dang thương mại, vì nhà bố giàu có ưc vạn, nên sang Thượng-hải vô được

không tiền về nữa. Con bé đâm ra thất tình. Nó đẹp và có nết, không ai ngờ duyên phận đáng buồn đến thế. Người ta bảo quả-báo tại Vi, nhưng tôi nghĩ một người nỏ thất đức, thiên đạo cứ trừng trị mình hẳn, để liên-lụy đến con cái là nghĩa-lý gì?

Tóm tắt những kỳ trước

Mấy năm giờ nay dân Nam-dinh bàn tán sôn sáo. Họ gởi đến một đời sự nam, nữ đến từ một cách chán, thành, chằm chỉ ở chùa lằm, sau họ mới biết rõ rằng đời sự nam, nữ đó là anh em ruột vì chán chán chán thế thái nên tôi đây tu.

Hồi về chuyện minh, hai người sự nam nữ ấy chỉ đây: — Chung tôi tu là để chuộc lại tội ác cho cha. Cha họ là Thông-Vi — KỂ BẠN TRỜI — đã gây ra hiểu tội: ác gì?

Mọi tội nghiệp ở trường Thông-Ngôn ra. Thông Vi đã làm cho có Bưởi hàng Gai bỏ thôi chưa xong nghiệp là, không biết tu mà thế nào. Vi đã quyết đồ được Bưởi và mệnh lạ của cô họ quân, rồi yếm nhiều đem về trình anh em.

Mau mà có bạc, lằm được bao Vi đem sang vào sông biết nên thương phải gởi ngon bíp với những tài có bạc non và gió khoe lằm tiền các mẹ...

Mang công mảc sự nhiều không gia được, thông Vi bỏ hết chôn ra lằm từ kỳ không Kê-tuân số mà than Hongay, rồi lưc lưc sang Lằm, Hương-cung... 3

chị vợ ngoan — ngoan đáo để, hai người đem nhau về ở đây, có lúc đã lập hiện buồn hân, tưởng là hạnh-phúc bạc đầu với nhan. Nhưng hạnh-phúc họ phải chịu ảnh-hưởng của sự-nghệp Vi. Mà sự-nghệp Vi, tôi đã nói trước từ bao giờ, chỉ là quả trứng dề trên đầu dềng. Cha huy — hoặc ngồng cuồng quá, liên-lụy đến con. Một khi nạng không được chừng sự sung — sướng phú họ nữa, thì nạng phú áo ra đi; chàng buồn, cắt tóc đi tu, để tìm sự quên. Đến con em gái cũng bị thăng vị-hôn-phu đôi bạc, muốn bỏ đi tu nốt. Thăng này là con người bạn chí-thiết của Vi, nhân thấy nỏ thông-minh, Vi hứa gả con gái và xuất tiền nghìn bạc vạn cho nó đi du học bao lâu. Không dề khi thành tài thì nó tự lập gia-đình sinh-kế ở tha-hương,

Hai ông bạn già ngồi than thở và bàn chuyện âm-đức báo ứng với nhau, cho mãi đến khi cùng xuống ga Nam-dinh với hai nhà sư.

Nhà sư trẻ tuổi chính là con giai của Vi.

Ông cụ hỏi chuyện nhà sư trẻ tuổi trên xe hỏa ban nầy, tức là ông Thái-an, một người bạn trực tình can ngăn Vi hồi

trước không nghe, hai bên tuyệt giao đã mấy năm nay.

V; được xuống thang nghèo hết lực này đến bạc kia.

Lấy hai chị em Châu, Hồ được ít lâu thì cửa nhà của cải ở đây hết sạch. Tục ngữ đã bảo có-đạo lấy nhà giàu, nhà giàu mất nghiệp; thật là không sai. Nhưng xô ngã con nghiệp đồ sộ của Vi, chính là tự chàng quá phóng túng, mà chính là có thiên-đạo ở trong thế tất phải vậy; ta đứng buộc tội Châu Hồ mà oan cho họ. Lúc hai chị em tưởng mình bước vào nhà, vàng, thì nhà vàng ấy đã thủng dột tung mả họ không biết đấy thôi.

Nhưng ở Hương-cảng, Vi còn đầu

ba bốn ngôi nhà nữa một ngôi như biệt thự, có rào sắt vườn hoa, chàng mua lúc mới kết hôn với người vợ Tàu, hơn mười năm làm việc bên ấy vẫn ở; còn hai ba ngôi nhà ở phố buôn bán, cho thuê cả thấy mỗi tháng ba trăm, hoa lợi về gia-quyền bên vợ thu, dề chi-liên vơ việc đường-dục mả đưa con người vợ Tàu. Chàng nỏ về ở

Hương-cảng sau khi người mẹ qua đời.

Lúc nhà cửa phổ sá ở Hanoi và Hải-phòng bán nhẵn rồi, còn nhà bên Hương-cảng chẳng định sang tìm cách bán nốt.

Chúng tôi nói «tìm cách» để chỉ tờ ra bắt-động-sản chừng có bên Tàu không phải để cầm bán theo như ý muốn.

Đang khét tiếng bô-rô ở chiến bại và xóm giềng hoa, thế mà một độ người ta thấy mất tâm hơi chàng ở Hanoi, chính là lúc chàng đi Hương-cảng để xoay bán nhà.

Vừa ở dưới lầu bước chân lên bờ, trước khi đến nhà ngoại-quyên thăm nom hôn hít mấy đứa con cách biệt ngày, chàng vội vã đi tìm A-Khẩu, tức là tên đồ-đệ dưới quyền chàng ở ty Xuất-duơng Hộ-chiến khi trước và chính là con chim mỗi đặc-lực cho chàng trong các việc mưu mô làm tiền ở đất Tàu.

Hồi chàng bị cách chức, Khẩu cũng bị vạ lây mất việc nhưng đã gây dựng nên một cơ-nghiệp đáng vài ba vạn bạc ở gần Thâm-xuyên, nghĩa là có chỗ yên thân dưỡng già, không lo gì cơm ăn thiếu thốn.

Không ngờ hôm nay thấy cũ đến đây để tìm trò xưa, thì nhà cửa vườn đất đã thiêu rụi cả khác. Mắt công hai ba giờ hồi đồ tung tích, chàng ra mãi vùng ngoại-ô vắng vẻ mới tìm thấy cái ô-chê mua nằng của Khẩu, là một căn nhà lá xộc xạc ba gian hai chái, chính giữa đặt bàn thờ Quan-thần-de-quan bên hữu ngỗng ngang những bàn ghế cũ mọt và khí cụ nhà nghề làm dầu phụng, bên trái có chiếc giường la-bán bày bộ bàn đèn sơn phết không biết mấy lớp xai dầu và cái bệ Chử Khẩu ta đang

nằm co bên cạnh ngọn đèn dầu lạc lơ-mơ, hai mắt lim dim, miệng há hốc; giờ ấy đã quá trưa, chả biết có phải chú hát say rồi hay còn đợi thuốc chưa có.

Chàng thấy cảnh-tượng mà chán ngán, thở dài, đứng nhìn bàn thần giấy lát, mới đập vào chân Khẩu và gọi:

— Khẩu ơi có người từ phương xa đến, dây mau nói chuyện.

Giật mình, Khẩu ngồi phắt dậy, mắt chưa mở, mà tay toan vớ lấy vật gì thuận tay để ném, vì tưởng như mọi

đi tìm nị ngay. Chàng ngỡ ruộng giương la-bán và đáp:

— Ô! quý hóa lắm, tôi xin đa-ti lòng tốt của ông.

Khẩu loay hoay nhém hóa-lò nấu nước ngay dưới chân giường vào cười vừa nói:

— Thế thì ra lão thầy bói Kim-diều - Dững đoan hay thật. Tôi phục... Tôi phục...

— Lão đoán việc gì mà Khẩu nức nộ khen quá thế? chàng hỏi.

— Hôm nọ lão đoán cho tôi ngày dần hay ngày mếu, vào khoảng quá Ngọ, thế nào



lần thẳng bé con hàng xóm thường chạy sang cù gan bên chân, khi mình đang ngủ.

— Mò mât ra xem, ngộ đấy! Vi gọi tiếp.

Bấy giờ Khẩu mới dụi mắt, nhìn rõ khách, vội vàng bước xuống đất, nắm lấy tay Vi lắc mãi, sự vui mừng càng thẳng cái miệng cười trong trong khuôn mặt hốc hác, trông rất ghê sợ:

— Kìa ra Vi tiên-sinh! Tôi mừng rá lên được, mới ông ngồi đây. Ông sang chơi Hương-cảng từ hôm nào?

— Tàu vừa đến bến thì ngộ

cũng có quý-nhân ở xa đến chơi. Hôm nay chính là ngày Mão, bầy giờ hơn hai giờ chiều, quý-nhân phương xa tức là ông; thật là ta gọi quá.

Chàng nghe bật cười, nhưng là thứ cười có chứa buồn bực ở trong:

— Lão quả phải đoán là hân-nhân ở phương xa lại mới đến, chứ quý-nhân thì sai.

Khẩu ghé mắt nhìn chàng một cách sững sờ, không hiểu ý nghĩa câu chàng mới nói là thế nào.

Hắn vừa muốn hỏi lại, thì chàng đưa ra bốn đồng bạc:

— Có đưa trẻ nào, bảo chạy đi mua hộp thuốc về làm ít khói để đàm đạo chơi.

Trước ngọn đèn dầu khêu sáng hai thầy trò cũ nằm ôn lại không thiếu gì những kỷ-niệm tươi đẹp hồi nọ. Trước mặt Khẩu, chàng vẫn nghiêm một mặt bực hào-phú, xưa ở Hương-đảo thể nào thì này ở Hà-thành cũng vậy.

Trải lại, Khẩu thành thật kể rõ tình cảnh sa-sút của mình.

— Số-phận tôi khổ nạn quá, ông ạ. Độ ấy, ông về bên Annam rồi, tôi cũng mất việc ở sở, về họ bảo hai thầy trò mình thông đồng làm bầy. Cũng may ông chủ rộng lượng, không thì tôi phải ở tù, vì đơn thưa kiện gửi lại như bướm bướm. Nói ra buồn bán sinh nhai. Nói rõ, là tôi đi bán hàng dạo những nước hoả và phân sạp cho hai ba hãng ăng-lê...

— Hoa-hồng mỗi tháng có được khá hay không? Chàng hỏi ngắt.

— Khá lắm, Khẩu nói tiếp.

Mỗi tháng kiếm dăm sáu trăm đồng là thường. Nếu chịu khó làm ăn đứng đắn, tích sức, thì còn nói gì. Khốn nỗi đời mình chó chết, làm ra tiền nhiều chừng nào càng vênh mây vác mặt, tiền xài phóng túng chừng nấy. Thời thì có bạc, giai gái, bạn bè, dĩ thoã, chỗ tai hại nào cũng đâm đầu vào. Cờ bạc thì làm canh thua, hai canh được; bạn bè gái dĩ chúng nó khéo lợi dụng chỗ yếu của mình là tính nết kiêu-căng hiếu thắng, rồi thông lưng nhau phỉnh phờ đưa mình lên mây, mà kỳ thật làm hại mình tan nát. Cơ-nghiệp nhà đất của tôi ở

Thâm-xuyên, chắc ông còn nhớ, lần hồi tôi phải cầm cự mà chơi, cầm cự ít lâu rồi chủ nợ tịch biên mất; lại đeo thêm vài chục mẫu ruộng ở nhà quê cũng đi đời. Thế là hai bàn tay trắng, mèo lại hoàn mèo. Đủ vậy, các nhà buôn bán họ khảo lẫn nhau, không ma nào tin dùng đến mình nữa. Kết cuộc kiếm lấy bệnh nghiệp khôn khéo này, mà bữa có bữa không, thiếu thôn nhọc nhãi đủ cách. Sáu bảy năm nay tôi ở căn nhà lá này, sống nhờ người vợ đi bán đậu phụ về nhà, nhưng ông tính cái nghề đậu phụ, thì ngày hai bữa cơm trắng ở còn chẳng được chu-cấp, nói gì cơm ăn. Bực quá, tôi đã tự-lực mấy lần mà quý-sở Diêm-vương không thêm rước đi cho...

Khẩu nói đến khó cổ khan giọng, ngồi dậy uống luôn một hơi ba bốn chén nước. Nét mặt bi-thương đau-dớn vô hạn, già có hợp-sĩ nào ngồi ngay đây mà vẽ, chắc được một bức tranh thống khổ tuyệt đẹp.

Chàng nằm lắng tai nghe Khẩu kể chuyện thân-thể mà phải rùng mình, tưởng chừng như nó biến chép tiền-sử hệ mình. Hai ba lần, chàng mỉm môi thờ dài nhè-nhè, trên mặt như có mây đen che ám từng chập, rồi lại tan ngay. Chắc Khẩu không hiểu, có thể nghĩ chàng vi hân mà buồn rầu cảm động.

Chỉ một tí nữa, chàng ồa lên khóc được. Muốn để nước mắt vào trong, chàng phải tìm một vài câu nói. Bàn thần, chưa nghĩ ra câu nói gì, chàng bới thăm tìm tức con cái Khẩu.

— Thế con cái chúng nó không giúp đỡ gì sao? Tôi nhớ hồi đó A-Chim đã lớn, đi

làm thợ máy, tiền công mỗi tháng năm sáu chục kìa mà?

— Nó du-côn dăm chục người ta, hiện đang ở tại Khẩu nói rồi thở một hơi dài cho nhẹ bớt khí nạt đang đầy ở trong lồng ngực.

— Còn A-Quần đã làm gì chưa?

— Nó đi biệt đầu mất hai năm nay, có lẽ chết đầu đường xó chợ nào rồi.

— Bé thế đã bỏ nhà đi?

— Thế mới là biết!

(còn nữa)
HỒNG-PHONG

SÁCH MỚI THĂNG NÀY: Pho tượng Chân

Truyện Trình thắm của Thanh - Đình

Một quyển 1 quyển bìa - Độc quyền này các bạn sẽ biết rõ đời của Sáu Mạnh. Ai là Sáu Mạnh thật? Sau Sáu Mạnh thật sao lại bị Sáu Mạnh giả trói, tổng tiền, lấy hết đồ đạc, các bạn sẽ thấy một vụ án mạng rất kỳ và ghê gớm. giá 0885.

VÂN - QUANG ĐÔNG

của Thanh - Đình

Một quyển 1 quyển bìa, thuộc rõ từ khi nhà Minh biến loạn, Hồ Mạnh cầm quyền và vi thủy tổ của các nhà kế tiếp khách trong các đời vua Khang hi-đế, Ung-chinh-đế, Kiến long Đế và thuận trị đế v... Độc nó các bạn sẽ rõ vì sao có những bọn Giang Nam bát hiệu, lấy hết đồ đạc, Thiên địa hội, Đa quang kiếm sĩ v... 0980

NHÀ XUẤT BẢN:
Bảo Ngọc Văn Đoàn
67 Neyret, Hanoi - Tél. 786

ĐỒ CHO ĐƯỢC FOOR

MỤC BÚT MÀY TỐT NHẤT
Tổng phát hành: TAMBA & C^o
72, Rue Vieille Hanoi - T.đ. 20-72
Đại-lý: Cai-Lại 97 Hàng - 20
— MẠI-LINE HAIPHONG —

CON ĐƯỜNG NGUYỄN HIỆM

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUYỀN-HÀ dịch
(Tiếp theo)

XLI

Kitty làm việc, nên lại được khuấy khóa. Tuy buổi sáng nào nàng cũng thấy trong mình hơi khó chịu, nhưng nàng cũng đủ nghị lực chống lại. Nàng ngạc nhiên vì sự các bà sơ an cần đối với mình. Trước kia, có vài bà mỗi khi gặp nàng ở lối hành-lang chỉ chào hỏi nàng qua loa thôi. Nhưng bây giờ các bà ấy lại tìm cơ để vào trong phòng việc của nàng, và để vừa chuyện vãn, vừa nhìn nàng bằng con mắt nặng những tình cảm thân ái và thơ ngây. Bà Saint-Joseph bảo cho nàng biết rằng mấy bữa nay nàng cứ nhắc nhở luôn miệng những câu như thế này: « Không biết có phải... » hay là: « Tôi không ngạc nhiên nếu... » và nhắc về chuyện Kitty ngắt đi: « Không còn ngờ gì nữa, rằng rành ra đây. »

Bà rất sẵn lòng kể lại câu chuyện sinh-nở của người chị đầu thành, một câu chuyện thăm-thiết. Nhưng nhớ có tất cả cái triết-lý

chấn chương của mình, nên nàng mới không lấy thế làm âu lo. Tinh-tinh bà Saint-Joseph là một sự tráo trộn rất lý thú giữa những kỷ-niệm thời thơ ấu ở chốn thôn quê — một con sông nhỏ chảy qua cánh đồng nhà, hai bên bờ sông có những cây rung trước gió — và cái quan-niệm hồn nhiên nhưng thô-lạ về hiệu các lễ đạo. Một hôm, tin chắc rằng người ngoại đạo không biết mấy may gì về các lễ ấy, bà mới kể chuyện Truyền Tin cho Kitty nghe.

Bà nói:

— Lần nào tôi đọc những giòong chữ ấy trong kinh Thánh, tôi cũng khóc. Tôi không hiểu tại sao, tôi thấy trong lòng nó thế nào ấy

Và bà đọc:

— Rồi Thiên Thần hiện ra nói với Đức Mẹ rằng: « Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Lời ở cùng Bà, Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ. »

Những lời ấy đối với Kitty thật là mới mẻ, tuy rõ ràng nhưng mà khó khăn.

Cái bí-mật của sự hoài-thai phẳng phả trong nhà dòng, như một cơn gió oái-oăm thoảng trên làn hoa trắng của một cánh vườn quá.

Ý nghĩ rằng Kitty có mang khiến các bà vô sinh dường đó hoạt động hơn và làm cho các bà thấy đều bối rối, các bà nhìn về phương diện vật chất của sự thai nghén với trí xét đoán chắc nịch của các cô gái nhà nông hay cô gái nhà thuyền chài, nhưng trong tâm lòng ngây thơ của họ đã bắt đầu nảy nở ra sự cung kính. Các bà bị ám ảnh vì ý nghĩ đến cái gánh nặng của người thiếu-phụ, nhưng tuy vậy các bà cũng thấy sung sướng và như là phấn khởi. Bà Saint Joseph nói mật với Kitty rằng tất cả các bà đều cầu nguyện cho nàng. Bà Saint Martin thì tiếc rằng Kitty không theo đạo Thiên Chúa, nhưng bà Nhất không công nhận ý kiến ấy: « Dù theo đạo Tin Lành,

người ta cũng có thể là một người đàn bà hiền thực, và Chúa sẽ có cách cứu vớt người ta. » Bà Nhất đáp lại như thế.

Kitty thấy mọi người chú ý đến mình, nàng cũng hân hoan, và khuấy khóa, nhưng nàng rất dỗi ngạc nhiên khi nàng khám phá ra rằng chính ngay bà Nhất cũng an cần đối đãi với mình, tuy xưa nay bà khắc nghiệt là thế. Cái vẻ hòa nhã cách biệt xưa kia đã trở nên một tình ân yếm gần như tình mẹ con. Tiếng nói của bà có một giọng dịu dàng khác thường giá sử đứng trước một đứa trẻ vừa mới biết khôn, vừa mới hóm hỉnh, bà cũng không nhìn bằng con mắt tọc mạch hơn là khi nhìn nàng. Tâm hồn của bà khiến ta hoài tưởng đến khoảng trung dương yên lặng màu xám, âm-tầm mà bề-về, trông thì đáng khiếp sợ, nhưng mà chỉ một tia nắng cũng đủ khiến cho đột nhiên hóa thành vui vẻ và niềm nở. Buổi chiều, thỉnh thoảng bà cũng đến làm bạn với nàng.

Bà nói, làm như về muốn xin lỗi nàng:

— Bà chớ có nên làm việc mệt nhọc quá, nếu không thì ông đốc không tha thứ cho tôi đâu. Ồ, người Ảng-lê chín chắn quá đi thôi! Ông thì sung sướng về hạnh-phúc của mình, mà hảiòi nói đã động tới là mặt ông tái xanh đi.

Bà cầm lấy tay Kitty mà vuốt ve.

— Ông đốc có lẽ cho tôi biết rằng, trái với ý muốn của ông, bà đã từ chối không chịu về, để ở lại với chúng tôi. Bà như thế thật tốt quá, tôi muốn nói để bà rõ là chúng tôi ở đây được bà giúp đỡ thật là quý hóa. Nhưng riêng tôi, tôi cho là bà cốt ý ở lại với ông, bởi vì địa-vị bà là ở cạnh ông, và ông thì cần phải có bà mới được. Ồ, già không có ông nhà ta thì chúng tôi sẽ khổn đến đến thế nào!

— Con thật sung sướng vì nhà con đã giúp đỡ các bà được chút ít.

— Bà hãy hết lòng yêu ông ấy, bà ạ. Thật là một ông thánh.

Kitty mỉm cười, mà mỗi lòng. Từ nay, nàng có thể làm gì giúp cho Walter, nếu không làm cho chàng quên đi? Có quên, thì tâm hồn chàng mới lại được bình-tĩnh. Không cần phải vật nài chàng tha thứ nữa. Nếu chàng có ngờ đến chủ-ý của vợ, thì nàng sẽ như rụng chạ vào cái lồng tự ái bị thương của chồng. Có điều lạ là nàng không bực dọc cái kiêu hãnh của chồng nữa. Nàng cho là chồng có quyền được kiêu hãnh, và dưới mắt nàng, Walter lại càng đáng thương biết bao. Chàng đã thù oán ngầm ngầm. Chắc

BẮT ĐẦU TỪ 1er FÉVRIER 1942

GIAO SƯ LÊ - VAN - LƯƠNG

Cử nhân Anh văn, sẽ bắt đầu dạy nói

Tiếng Anh và tiếng Nhật

bằng cách gửi bài lại tận nhà người học

Phương pháp rất mau nói được. Cách học kín đáo và dễ dàng. Chấm các bài ra không tính tiền. Giá: Một thư tiếng, một tháng 1\$50 — ba tháng 4\$ — sáu tháng 7\$50 — một năm 13\$. Cả hai thư tiếng, một tháng 2\$50 — 3 tháng 7\$ — sáu tháng 13\$ — một năm 22\$. Xin gửi tem \$09 về lấy thẻ lệ và chương trình:

M. Lê - văn - Lương (service B.) 15 rue de la Mission — Hanoi
Những ai đã thất vọng với các cách-học khác, xin thử học 1 tháng sẽ được hoàn toàn vừa ý

Số này mới là mào đầu số đặc biệt về

XE ĐẠP

Muốn biết rất kỹ càng cuộc đua Hanoi Saigon — Cao mên mà của rơ Bắc, Trung, Nam, Mên đã lập được những thành tích rất vẻ vang, các bạn cần đọc **Trung-Bắc Chủ Nhật số sau** có những bài tường thuật kỹ càng — Rất nhiều tranh ảnh và hai bạn trong tòa soạn T.B.C.N. sẽ giúp trên dưới mười ngàn bạn đọc nói chuyện với **NHỮNG VỊ QUẢN QUẢN ĐA LÂM RẠNG RỜ NỀN XE ĐẠP BẮC HÀ NĂM 1941-1942**

Tại sao, trong đời người ta ngăn ngủ và nặng những đau thương, mà đàn ông họ còn tạo thêm những mối buồn rầu vô ích nhỉ?

XLII

Tối hôm ấy, Wal'ler không về ăn. Mọi khi, cô ai giữ lại ăn cơm trên tủ, chàng vẫn tìm cách báo cho Kitty biết trước. Vì vậy nàng đợi một lúc rồi mới ngồi vào bàn ăn. Nàng chỉ dùng qua loa thôi. Các món ăn thì nhiều, mặc dầu cô bệnh tật và đồ ăn khó kiểm, tên đầu bếp vẫn giữ mực thường dọn cho cô bữa.

Xong nâng ra nằm ở trên chiếc ghế mây dài, gần bên cửa, mặc cho tư tưởng chơi vui cùng vẻ diễm ảo của vầng trời sao.

Nàng như được nghỉ ngơi trong sự im lặng. Nàng không muốn đọc sách, vì nàng mệt quá, không thể suy nghĩ về một vấn đề nào cho cặn kẽ. Nàng hoang mang nghĩ xem các bước trước có thể có ảnh hưởng với mình như thế nào. Tuy việc làm của các bà đã khiến nàng cảm-động thâm-thiết, nhưng nàng đứng vững với sự tin-ngưỡng xưa nên các việc làm ấy. Nàng không nghĩ đến sự mình có thể bị cảm hóa theo đạo. Nàng thờ dãi: giá thử cái ngôn linh thiêng của nhân-dức tin mà soi sáng cho linh-hồn nàng, có lẽ mọi việc sẽ trở nên dễ dàng cho mình hơn. Một đôi lần, nàng đã xuyt lo niềm tâm sự với bà Nhất, nhưng lại không dám. Nàng không thể chịu được cái ý nghĩ rằng bà sợ bà khác kia lại có thể phản đoán về mình. Dưới con mắt bà, Kitty sẽ là một kẻ phạm tội ghê-gớm. Nhưng nói rằng nàng cái, nàng vẫn chẳng đáng hơn là nói rằng nàng mang lỗi đó sao?

Cô phải là nàng đã lắm lần? Cái chuyện đáng tiếc kia không gọi cho nàng lấy một tý chút hối-hận. Ở trên trường xã-giao cũng vậy.

mỗi khi người ta hó-hênh hay nở-nhang, người ta cũng hôi dầy, nhưng đã trở lại, rồi là cỗ chiến là người ta cũng không cần phải khoe thế là việc trọng. Nhờ đến Charlie, năng rung mình chế iếm; năng hồi hương lại cái vóc vạc cao lớn của y nay đã nặng nề vì béo mỡ, cái cảm của y không có vẻ quyết định, cái lối xử sự ngược đời chấy cả bụng sệ ra, trên đôi mắt đỏ gay của y, những triệu chứng của bộ mặt sắp trở nên sầu uù. Bối lòng mà rậm mà trước kia nàng yêu là thế, bây giờ nàng cho nó có một vẻ súc vật khiến ai cũng phẫn lãng tranh.

Còn tương-lai? Nàng không quan tâm đến. Nàng không định đi xem cái bí-mật của nó ra sao. Có lẽ nàng sẽ chết khi sinh nó. Có em gái Doris của nàng khỏe mạnh là thế mà chẳng vụng vụng mất mạng đi sao, tức Doris đã trốn bôn-bôn của mình rồi! Là đã có con để nói dối dòng sau này. Kitty mỉm cười nghĩ đến cái vẻ kiêu-hãnh của cô con khi đã trở nên một người mẹ.

Nàng thì cho tương-lai mờ tối là như vậy, biết đâu nàng chẳng bao giờ được biết đến tương-lai nữa? Walter sẽ nhờ bà Garstin—mẹ nàng—nuôi hộ đứa trẻ, và nếu nó sống, thì chàng sẽ săn sóc nó từ trẻ, mặc dầu có mối hoài nghi kia. Bao giờ chàng cũng cư xử thật hoàn hảo. Nhưng những đức tốt của chàng, lòng hy-sinh, trí thông-minh và sự nhậ-nhận của chàng, than ôi, cũng chưa đủ tạo cho chàng một vế khá ái! Nàng không còn sợ hãi chồng nữa. Nàng cho thái-dù của chàng là vô lý, và nàng lại thương hại chồng nữa. Về điểm của chàng là ở chỗ chàng chưa cảm-tình, cho nên nàng mong một ngày kia sẽ tìm ra cách khiến chàng phải tha thứ cho mình.

(còn nữa)
HUYỀN-HÀ

Ra đời hơn một năm nay đã được hầu hết các gia đình Việt-Nam, các nam nữ thanh niên ưa đọc, các báo hoan nghênh, bộ giáo dục, nhà học chính mua cổ võ truyền bá trong các học đường v.v..

Từ số 19, 20

**Quan nghề vinh quy
giết hồ báo thù cha**

sẽ hoàn toàn đổi mới do nhà văn Nguyễn-Vỹ và một số đồng các vị giáo sư, giáo học trông nom. Bìa 3 màu. Tranh rất đẹp do họa sĩ Côn-sun trình bày. Ra rất nhanh. Mỗi tuần một số, ngày thứ bảy. Mỗi số 1p12, Cần mỗi phủ huyện một cổ động viên, trả lương tháng. Khấp hiệu sách các nơi đều có bán.

Những sách còn rất ít.

(một quãng tiêu sử rất quái lạ, thần bí
của Lê-quý Đôn) Nguyễn - nam - Thống
(ĐD50)

truyện xã-hội rất cảm động hầu hết các nam nữ thanh niên ai cũng nên có một quyển để giải hên) Song Sơn 0340
SÁU MẠNH (trình hăm) Thanh đình
0p32 BẠCH Y TIỂU HIỆP (Thanh Đình)
0p32, HẠO MÀ KIẾM SỰ (Hải hăng) 0p50,
HUANG-ƠN ĐÀO (Lý Ngọc Hưng) 0p40,
VĂN QUANG BÔNG (Thanh-dinh) 0p50.
Thư và mandat đ. M. Lê ngọc Thiều
67, rue Neyrot Hanoi — Tél. 786



MAI - PHONG

trung bày tại Hội chợ
tức là giữ một kỷ niệm
êm đềm của tuổi trẻ



Crème MONA làm cho da đủ
tươi tốt, trắng mát và mịn màng.
Crème MONA dùng đánh phấn
tốt hơn hết, có đặc điểm chứa
được các nốt sần, nứt nẻ, tàn
hàng, trứng cá, nốt mụn v. v..
Giá bán lẻ: \$50.

dại-lý bán buôn:
Grands Magasins Réunis
Pharmacie Moderne 25 Francis
Garnier
Tamda et Cie 72, Wié-lé, tél. 16-
78, Hanoi.
Có trữ bán tại các hiệu thuốc Tây

THUỐC
LY



CON
CHIM

Chỉ một liều **0515** là khỏi

NHIỆT- LY	HÀN- LY
Buồn đi luôn buồn đi phải vội vàng nghĩ lâu gian khổ sốt ra như mũi có lửa màu tươi là:	Buồn đi luôn buồn đi hơi quần đau lâu gian khổ lưu gian khổ đưa như mũi không có máu tươi là:
NHIỆT- LY	HÀN- LY

Hỏi ở các nhà **ĐẠI- LY**
PHÒNG THÍCH CON CHIM
có treo ở cả bốn bên

Ed Hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van N.
Imprimé chez Trung-Bac Tân-van
36, Bd. Henri d'Orléans — Hanoi
Certifié exact l'insertion
Tirage à 1.000 exemplaires
L'administrateur gérant : Ng. d. VUONG

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vù bĩnh bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ, ợ hơi hay ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường gạo ngàn vàng mỗi mốt, buồn bã chán tay, bị lặn nằm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kê xiết chỉ một lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liền một bận uống 0p.25
 Liền hai bận uống 0p.45
VŨ-ĐÌNH-TÂN
 An tử kim tiền năm 1936
 173 bis Laghron, Haiphong

Đại-lý phát hành toàn tỉnh Hanoi, An-hà 10 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi. Đại-lý phát hành khắp Đông-dương, 100 phố Bonnal Haiphong, Có lĩnh 100 đại-lý khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc kỳ, Cao-mên và Lào có treo cái biển tròn

Người xưa
của VIỆT-THƯỜNG

Một công trình khảo cứu về lịch sử của một không hai. Một tài liệu văn chương quý giá. NGƯỜI XÃ LA lịch ảnh một thời đi vắng oanh liệt của mấy danh - nhân Việt - Nam. Quyền sách quý trong rừng Việt học mà hết thấy người Việt - Nam đều phải đọc qua đây. Thường thì cái tinh hoa của lịch sử nước nhà. Sinh ra gầy nhai, białe máu có tranh phụ bản của hai họa sĩ P. H. và Pham-Viet-Son. Giá bán 0,70. Không cần consignation, chỉ lấy tiền khi nhận cuốn có giá đặc biệt. Vui thú học lịch C.I.P.C.I. 72, rue Viviani Hanoi - Tái 16 16. D. Address: tel. CIPIC TAMDA Hanoi

Nhân dịp hội-chợ Hanoi sắp khai mạc nhà QUẢN CHỨA 2 Amiral Courbet Saigon chế nhiều kiểu nữ trang thiệt lạ khác nhau đủ-toàn mới, nhậ đả đến nước, nhẵn ngọc thật thiệt xanh trong để hiến quý b Trung, Nam, Bắc

3 diplômes: médaille d'or.
Hors concours

39